

NỘI DUNG ÔN KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN NGỮ VĂN 9
Năm học 2021-2022

Phần I: Đọc hiểu (3 điểm)

- Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa. Các kiến thức liên quan đến văn bản, tiếng việt trong HK I (từ tuần 1 đến tuần 14)
- Nhận biết được tác giả, tác phẩm.
- Thu thập thông tin trong văn bản/ đoạn trích.
- Nhận biết được các biện pháp tu từ, ý nghĩa của các biện pháp nghệ thuật.
- Nhận biết được phương châm hội thoại, lời dẫn trực tiếp, lời dẫn gián tiếp.
- Hiểu được ý nghĩa của từ ngữ, hình ảnh xuất hiện xuất hiện trong văn bản/ đoạn trích.
- Bài học/ thông điệp...

Phần 2: Tạo lập văn bản (7 điểm)

1. Viết bài văn nghị luận xã hội (hiện tượng đời sống hoặc tư tưởng đạo lí)
2. Bài văn tự sự (kết hợp sử dụng yếu tố nghị luận và miêu tả nội tâm)

Duyệt của Ban Giám hiệu

Tổ trưởng

Huỳnh Thị Ngọc Ngoan

Trần Thị Hồng Trang

NỘI DUNG ÔN TẬP HK1 MÔN TOÁN LỚP 9

NỘI DUNG ÔN TẬP CỦA PHÒNG GIÁO DỤC:

- a) **Đại số:** Nội dung đến bài đường thẳng song song và đường thẳng cắt nhau.
- Thực hiện phép tính: Đưa thừa số trong căn ra ngoài, cộng trừ căn bậc hai; Trục căn thức ở mẫu, căn hai lớp.
 - Giải phương trình: phương trình vô tỉ.
 - Vẽ đồ thị hàm số bậc nhất; Tìm tọa độ giao điểm bằng phép toán; Tìm hệ số a, b của hàm số bậc nhất; tìm m thỏa điều kiện của bài toán.
- b) **Hình học:** Nội dung đến bài vị trí tương đối của hai đường tròn.
- Chứng minh tiếp tuyến của đường tròn.
 - Chứng minh hệ thức, tam giác đồng dạng.
 - Chứng minh ba điểm thẳng hàng, đồng quy, trung điểm...
- c) **Toán thực tiễn:**
- Giải toán bằng cách lập phương trình.
 - Áp dụng định nghĩa Tỉ số lượng giác.
 - Bài toán tính tiền khi đi mua sắm.

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

ĐỀ THAM KHẢO 1

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN TOÁN – LỚP 9

Thời gian: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (thu gọn)

$$1) \sqrt{20} - 3\sqrt{45} + \frac{3}{2}\sqrt{180}$$

$$2) \frac{2\sqrt{3} - \sqrt{21}}{2 - \sqrt{7}} + \frac{6}{3 + \sqrt{3}}$$

$$3) \frac{x-y}{\sqrt{x}-\sqrt{y}} - \frac{y}{\sqrt{y}} \quad (\text{với } x \geq 0; y > 0; x \neq y)$$

Bài 2: (1,5 điểm) Giải phương trình sau:

$$1) 3\sqrt{9x+9} - 21 = \frac{1}{2}\sqrt{16x+16}$$

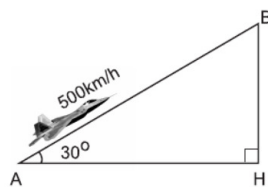
$$2) \sqrt{x^2 - 4x + 4} + 1 = 5$$

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hai hàm số: $y = 2x$ (D_1) và $y = -\frac{1}{2}x + 5$ (D_2)

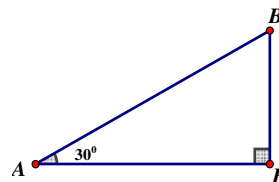
- Vẽ (D_1) và (D_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm A của (D_1) và (D_2) bằng phép tính.
- Xác định các hệ số a và b của hàm số $y = ax + b$, biết rằng đồ thị (D_3) của hàm số này song song với (D_1) và cắt trục hoành tại điểm có hoành độ là -2 .

Bài 4: (1 điểm) Mẹ bạn An đi siêu thị mua 2kg táo và 1kg nho hết tổng cộng là 430 000 đồng. Biết giá 1 kg táo ít hơn giá 1 kg nho là 160 000 đồng. Hỏi giá tiền 1kg mỗi loại trái cây trên là bao nhiêu?

Bài 5: (1 điểm) Một máy bay đang bay lên theo hướng AB với góc nâng là 30° và vận tốc trung bình là 500km/h như ở hình 1 và được mô phỏng lại ở hình 2. Hỏi sau khi bay được 1,2 phút thì máy bay đạt độ cao BH là bao nhiêu km theo phương thẳng đứng?



Hình 1



Hình 2

Bài 6: (1 điểm) . Một máy tính hiệu Acer được khuyến mãi giảm giá 10%. Nếu mua online (trực tuyến) thì giá máy được giảm thêm 5% trên giá đã giảm. Anh Quân đã mua online máy tính này và trả số tiền 12 825 000 đồng. Hỏi giá niêm yết ban đầu của máy tính này là bao nhiêu?

Bài 7: (2,5 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A, biết $AB = 6\text{cm}$; $AC = 8\text{cm}$. Vẽ đường tròn tâm O đường kính AC cắt BC tại H.

- Chứng minh $\triangle AHC$ vuông. Tính độ dài BC và AH.
- Kẻ $AI \perp OB$ tại I, tia AI cắt (O) tại D. Chứng minh: BD là tiếp tuyến của đường tròn (O)
- Gọi M là giao điểm của BC và AD. Chứng minh: IM là tia phân giác của $\widehat{HIC}$, suy ra $BC \cdot HM = BH \cdot MC$

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG

ĐỀ THAM KHẢO 2

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN TOÁN – LỚP 9

Thời gian: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (thu gọn)

$$1) \sqrt{20} - 3\sqrt{45} - \sqrt{80} + \frac{3}{2}\sqrt{180}$$

$$2) \frac{2\sqrt{3} - \sqrt{21}}{2 - \sqrt{7}} + \sqrt{\frac{6}{2 - \sqrt{3}}} - \frac{6}{\sqrt{3}}$$

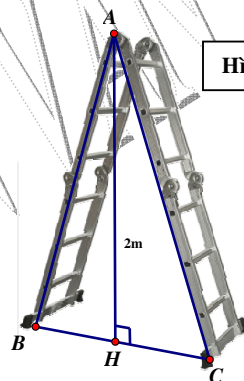
$$3) \frac{x - 2\sqrt{xy} + y}{x - y} + \frac{2\sqrt{y}}{\sqrt{x} + \sqrt{y}} \quad (x, y \geq 0; x \neq y)$$

Bài 2: (1 điểm) Giải phương trình sau: $3\sqrt{9x+9} - 21 = \frac{1}{2}\sqrt{16x+16}$

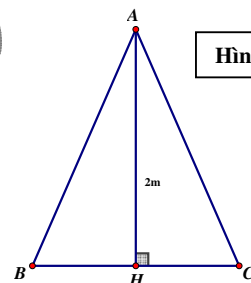
Bài 3: (1,5 điểm) Cho hai hàm số: $y = -2x$ (D_1) và $y = -\frac{1}{2}x + 3$ (D_2)

- Vẽ (D_1) và (D_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm A của (D_1) và (D_2) bằng phép tính.
- Xác định các hệ số a và b của hàm số $y = ax + b$, biết rằng đồ thị (D_3) của hàm số này song song với (D_1) và cắt trục hoành tại điểm có hoành độ là -1 .

Bài 4: (1 điểm) Thang nhôm xếp hình chữ A hiệu Nikita là vật dụng thường thấy trong gia đình nhằm phục vụ cho các công việc khi thực hiện ở trên cao. Thang nhôm có dạng hình tam giác ABC cân tại A như ở hình 1 và được mô phỏng lại ở hình 2. Biết rằng khi thang được xếp dạng thẳng đứng thì chiều cao tối đa là 4,8m, còn khi xếp thành hình chữ A thì thang có chiều cao là $AH = 2m$. Tính số đo góc ABC tạo bởi cạnh bên BA với mặt phẳng nằm ngang (số đo góc làm tròn đến phút).



Hình 1



Hình 2

Bài 5: (1 điểm) Trong chương trình khuyến mãi tại một cửa hàng trưng bày sản phẩm, một chiếc Laptop hiệu Toshiba được bán với giá bằng 80% so giá niêm yết (giá sản phẩm trước khi khuyến mãi) và cửa hàng vẫn thu lãi được 20% sau khi bán một chiếc laptop. Tính giá niêm yết của chiếc laptop hiệu Toshiba đó, biết rằng giá nhập một chiếc laptop từ nhà phân phối về cửa hàng là 24 triệu đồng.

Bài 6: (1 điểm) Các bạn Minh, Hùng, Tiến cùng rủ nhau chơi bắn bi. Khi gom tổng số bi của cả ba bạn thì đếm được là 50 viên. Biết rằng số bi của Tiến bằng 40% tổng số bi của cả ba bạn, còn số bi của Minh nhiều hơn số bi của Hùng là 6 viên bi. Hỏi Minh, Hùng và Tiến mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài 7: (3 điểm) Từ điểm A nằm ngoài đường tròn ($O; R$) sao cho $OA > 2R$. Vẽ tiếp tuyến AM (M là tiếp điểm). Vẽ dây MN vuông góc với OA tại H. Kẻ đường kính ME với (O), gọi F là giao điểm của AE với (O).

- Chứng minh: AN là tiếp tuyến của đường tròn (O).
- Chứng minh: $AF \cdot AE = AH \cdot AO$ và góc AHF = góc AEO.
- Gọi I là hình chiếu của điểm N trên ME, gọi K là giao điểm của AE và NI. Chứng minh K là trung điểm của NI.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN TOÁN - LỚP 9
Thời gian làm bài: 90 phút**

ĐỀ THAM KHẢO 3

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện các phép tính:

$$1) \sqrt{14 - 6\sqrt{5}} - \sqrt{29 - 12\sqrt{5}}$$

$$2) \left(\frac{\sqrt{14} - \sqrt{7}}{\sqrt{2} - 1} - \frac{\sqrt{15} - \sqrt{5}}{1 - \sqrt{3}} \right) : \frac{2}{\sqrt{7} - \sqrt{5}}$$

$$3) \left(\frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x} + 2} + \frac{2}{\sqrt{x} - 2} \right) \cdot \frac{\sqrt{x} + 2}{x + 4} \quad (x \geq 0; x \neq 4)$$

Bài 2: (1 điểm) Giải phương trình: $\sqrt{4x + 20} + \sqrt{x + 5} - \frac{1}{3}\sqrt{9x + 45} = 4$

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hàm số $y = \frac{1}{2}x$ có đồ thị (d_1) và hàm số $y = -x + 3$ có đồ thị (d_2) .

- Vẽ (d_1) và (d_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm của (d_1) và (d_2)
- Xác định các hệ số a và b của đường thẳng $(d_3): y = ax + b$, biết (d_3) song song với (d_1) và cắt (d_2) tại điểm có hoành độ bằng 4.

Bài 4: (1 điểm) Trong nhiều năm qua, mối quan hệ giữa nhịp tim tối đa được khuyến cáo (y) và độ tuổi (x) được cho bởi công thức sau : Công thức cũ: $y = 220 - x$ và Công thức mới: $y = 208 - 0,7x$

- Một người có nhịp tim tối đa được khuyến cáo theo công thức cũ là 170, nếu tính theo công thức mới sẽ là bao nhiêu ?
- Hỏi ở độ tuổi nào thì 2 công thức này sẽ cho cùng 1 kết quả ?

Bài 5: (1 điểm) Cách đây 2 năm ông Nam có gửi 100 000 000 đồng vào ngân hàng theo kỳ hạn 1 năm lãi kép (tiền lãi được nhập vào vốn ban đầu để tính lãi tiếp). Năm nay ông Nam nhận được số tiền là 116 .640.000 đồng. Hỏi lãi suất ngân hàng là bao nhiêu ?

Bài 6: (1 điểm) Bạn An có tầm mắt cao 1,5m đứng gần một tòa nhà cao thì thấy nóc của tòa nhà với góc nâng 30° . An đi về phía tòa nhà 20m thì nhìn thấy nóc tòa nhà với góc nâng bằng 65° . Tính chiều cao của tòa nhà. (Kết quả làm tròn với chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 7: (3 điểm) Cho đường tròn (O; R) có đường kính AB. Vẽ tiếp tuyến Ax với đường tròn (O; R), trên đường tròn (O; R) lấy điểm C sao cho $\widehat{CAB} = 60^\circ$.

- Chứng minh: Tam giác ABC vuông và tính độ dài AC, BC theo R.
- Tia BC cắt Ax tại M, kẻ $CH \perp AB$ tại H. Chứng minh: $MC \cdot BC = AH \cdot AB$
- Gọi I là trung điểm của CH, tia BI cắt AM tại E. Chứng minh: E là trung điểm của AM và EC là tiếp tuyến của đường tròn (O; R).

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN TOÁN - LỚP 9
Thời gian làm bài: 90 phút**

ĐỀ THAM KHẢO 4

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện các phép tính:

$$1) 2\sqrt{125} - \sqrt{3} \cdot \sqrt{15} + \frac{20}{\sqrt{5}} - 15\sqrt{\frac{1}{5}}$$

$$2) \frac{\sqrt{15} - 2\sqrt{3}}{2 - \sqrt{5}} + \sqrt{\frac{2}{2 - \sqrt{3}}}$$

$$3) \frac{y\sqrt{x} - x\sqrt{y}}{\sqrt{xy}} + \frac{x-y}{\sqrt{x} + \sqrt{y}} \quad (\text{với } x > 0; y > 0)$$

Bài 2: (1 điểm) Giải phương trình:

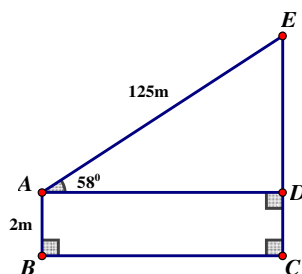
$$1) \frac{5}{2}\sqrt{4x-4} = \sqrt{9x-9} + 4$$

$$2) 7 - \sqrt{x^2 + 6x + 9} = 5$$

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hàm số $y = 2x - 1$ có đồ thị (d_1) và hàm số $y = \frac{1}{2}x + 4$ có đồ thị (d_2) .

- Vẽ (d_1) và (d_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm của (d_1) và (d_2) bằng phép toán.
- Xác định các hệ số a và b của đường thẳng $(d_3): y = ax + b$, biết (d_3) song song với (d_1) đi qua điểm $H\left(\frac{-3}{2}; 2\right)$.

Bài 4: (1 điểm) Bạn An chơi thả điều ngoài đồng và cho biết đoạn dây từ tay của bạn đến con điều dài 125m. Khi con điều bay lên cao thì tạo với phương nằm ngang với góc nâng là 58° được mô phỏng lại ở hình 1. Tính độ cao CE của con điều so với mặt đất. Biết rằng tay của bạn An cách mặt đất 2m? (Kết quả làm tròn đến mét)



Bài 5: (1 điểm) Theo quy định của công ty A, nhân viên bán hàng mỗi tháng bán được 50 sản phẩm thì hoàn thành chỉ tiêu và nhận được lương cơ bản là 8 000 000 đồng. Nếu nhân viên bán vượt chỉ tiêu thì cứ mỗi sản phẩm vượt chỉ tiêu nhân viên sẽ nhận được 10% số tiền lời của sản phẩm đó. Anh Tâm trong tháng 12 đã bán được 75 sản phẩm. Biết mỗi sản phẩm bán ra thì công ty lời 100 000 đồng /sản phẩm. Hỏi trong tháng 12 anh Tâm nhận được bao nhiêu tiền lương?

Bài 6: (1 điểm) Lớp 9A có 45 học sinh. Tổng đợt báo điểm tháng 12 của năm học 2021-2022 học lực của lớp 9A gồm ba loại: giỏi, khá, trung bình. Biết rằng số học sinh trung bình chiếm 20% số học sinh cả lớp và số học sinh khá gấp 2 lần số học sinh giỏi. Hỏi lớp 9A có bao nhiêu học sinh giỏi, học sinh khá và học sinh trung bình?

Bài 7: (3 điểm) Từ một điểm A nằm ngoài (O) kẻ hai tiếp tuyến AB, AC (B, C là các tiếp điểm). Gọi H là giao điểm của AO và BC.

- Chứng minh 4 điểm A, B, O, C cùng thuộc 1 đường tròn và $AO \perp BC$ tại H.
- Vẽ đường kính BD, đường thẳng qua O và vuông góc với AD và cắt tia BC tại E. Chứng minh $OA \parallel DC$ và $CD = CO = BA = CE$
- Chứng minh DE là tiếp tuyến của (O).

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2020- 2021
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính (thu gọn):

$$1) 2\sqrt{75} - 6\sqrt{\frac{2}{3}} - \frac{3\sqrt{2} + \sqrt{6}}{\sqrt{3} + 1}$$

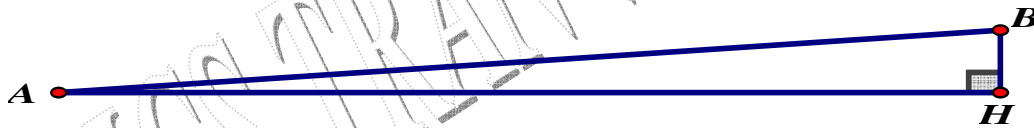
$$2) \frac{\sqrt{6} - \sqrt{3}}{\sqrt{2} - 1} + \sqrt{\frac{2}{4 + \sqrt{15}}}$$

Bài 2 (1 điểm). Giải phương trình sau: $\frac{5}{3}\sqrt{9x-18} - \frac{1}{2}\sqrt{16x-32} - 15 = 0$

Bài 3 (1,5 điểm). Cho hàm số $(D_1): y = 3x - 1$ và hàm số $(D_2): y = x + 3$.

- Vẽ (D_1) và (D_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ điểm A là giao điểm của (D_1) và (D_2) bằng phép tính.
- Tìm hệ số a và b của $(D_3): y = ax + b$ ($a \neq 0$), biết $(D_3) \parallel (D_1)$ và (D_3) cắt (D_2) tại một điểm B có hoành độ là -2.

Bài 4 (1 điểm). Một người đi xe máy từ A lên đỉnh dốc B, độ dốc góc $BAH = 6^\circ$ so với phương ngang. Biết vận tốc trung bình khi lên dốc là 9km/h. Hỏi người đó mất bao lâu để tới đỉnh dốc? Biết rằng đỉnh dốc cao $BH = 100m$. (Làm tròn kết quả đến phút)



Bài 5 (1 điểm). Chị Lan là thợ may của công ty A. Tiền lương cơ bản mỗi tháng mà chị Lan nhận được 3.000.000 đồng sau khi hoàn thành nhiệm vụ công ty. Nếu chị Lan may hoàn thành thêm một cái áo thì công ty A sẽ thưởng thêm 5.000 đồng. Hỏi số áo chị Lan may hoàn thành thêm là bao nhiêu? Biết tổng số tiền chị Lan nhận được trong tháng đó là 8.000.000 đồng.

Bài 6 (1 điểm). Một cửa hàng bán trái cây nhập khẩu 500 kg Cam với giá 40 000đ/kg. Phí vận chuyển của chuyến hàng là 4 000 000 đồng. Giả sử rằng 10% số kg Cam trên bị hư trong quá trình vận chuyển và số kg Cam còn lại được bán hết. Hỏi giá bán của mỗi kg Cam là bao nhiêu để công ty có lợi nhuận 20% so với tiền vốn ban đầu?

Bài 7 (3 điểm). Cho điểm C thuộc đường tròn $(O; R)$ đường kính AB, sao cho $AC > CB$. Qua A vẽ tiếp tuyến Ax của (O) , từ O vẽ đường thẳng vuông góc với AC tại H, đường thẳng này cắt tia Ax tại D. Vẽ đường kính CF của đường tròn (O) , DF cắt đường tròn (O) tại E (E khác F).

- Chứng minh: DC là tiếp tuyến của đường tròn (O) .
- Chứng minh rằng: $DH \cdot DO = DE \cdot DF$ và góc $DHE =$ góc DFO .
- Gọi M là trung điểm DH và K là giao điểm của CM và FH. Chứng minh rằng: K thuộc đường tròn (O) .

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2019- 2020
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính (thu gọn)

$$1) \sqrt{12} + 4\sqrt{27} - \sqrt{108} - \frac{1}{4}\sqrt{192}$$

$$2) \frac{\sqrt{15} - 2\sqrt{3}}{2 - \sqrt{5}} + 6\sqrt{\frac{1}{3}} + \frac{13}{\sqrt{3} - 4}$$

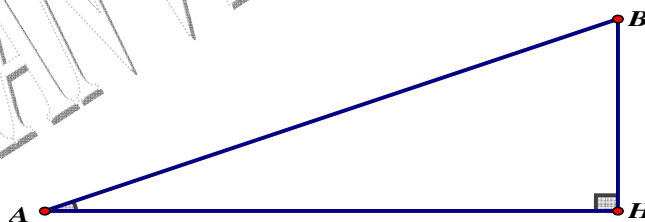
$$3) \left(\frac{1}{\sqrt{x} - 3} - \frac{1}{\sqrt{x} + 1} \right) \cdot \frac{x - 3\sqrt{x}}{\sqrt{x}} \text{ với } x > 0; x \neq 9$$

Bài 2: (1 điểm) Giải phương trình sau: $2\sqrt{x^2 - 2x + 1} - 4 = 0$

Bài 3: (1,5 điểm) Cho hai hàm số: $y = 2x - 3$ (D_1) và $y = -\frac{1}{2}x + 2$ (D_2)

- Vẽ (D_1) và (D_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm A của (D_1) và (D_2) bằng phép tính.
- Tìm m để đường thẳng $y = (m - 2)x + m + 8$ có đồ thị (D_3) đi qua điểm A.

Bài 4: (1 điểm) Ở siêu thị có thang máy cuốn nhằm giúp khách hàng di chuyển từ tầng này của siêu thị lên tầng kế cận rất tiện lợi. Biết rằng thang cuốn này được thiết kế có độ nghiêng 36° so với phương ngang là góc BAH và tốc độ vận hành là 2m/s. Một khách hàng đã di chuyển bằng thang cuốn này từ tầng 1 lên tầng 2 của siêu thị theo hướng AB hết 8 giây. Hỏi khoảng cách giữa tầng 1 và 2 của siêu thị (BH) cao bao nhiêu mét? (Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ 2)



Bài 5: (1 điểm) Tháng 11 vừa qua, có ngày Black Friday (thứ 6 đen – mua sắm siêu giảm giá), phần lớn các trung tâm thương mại đều giảm giá rất nhiều mặt hàng. Mẹ bạn An có dẫn An đến một trung tâm thương mại để mua một bộ quần áo thể thao. Biết một bộ quần áo thể thao đang khuyến mãi giảm giá 40%, mẹ bạn An có thể khách hàng thân thiết của trung tâm thương mại nên được giảm thêm 5% trên giá đã giảm, mẹ bạn An chỉ phải trả 684 000 đồng cho một bộ quần áo thể thao. Hỏi giá ban đầu của một bộ quần áo thể thao nếu không khuyến mãi là bao nhiêu?

Bài 6: (1 điểm) Sân trường THCS A là một hình vuông, còn sân trường THCS B là một hình chữ nhật có chiều rộng 4,5m và chiều dài 18m. Biết rằng diện tích của 2 sân trường bằng nhau. Hãy tính chu vi sân trường THCS A.

Bài 7: (3 điểm) Cho (O) là đường tròn tâm O đường kính AB. Qua A vẽ tiếp tuyến Ax của (O), trên tia Ax lấy điểm M (M khác A), từ M vẽ tiếp tuyến MC của (O) (C là tiếp điểm). Gọi H là giao điểm của OM và AC. Đường thẳng MB cắt (O) tại D (D nằm giữa M và B).

- Chứng minh: $OM \perp AC$ tại H
- Chứng minh: $MD \cdot MB = MH \cdot MO$ và Góc MHD = góc MBA.

3) Gọi K là trung điểm đoạn thẳng BD. Tiếp tuyến tại B của (O) cắt tia OK tại E. Chứng minh: Ba điểm A, C, E thẳng hàng.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2018 – 2019
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính:

$$1) \frac{1}{2}\sqrt{48} + 2\sqrt{27} - \sqrt{75} \qquad 2) \frac{5-\sqrt{5}}{\sqrt{5}-1} - \sqrt{\frac{\sqrt{5}+2}{\sqrt{5}-2}}$$

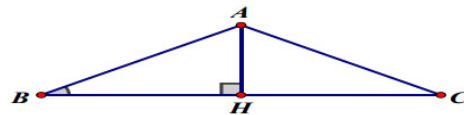
$$3) \left(\frac{\sqrt{a}-2}{\sqrt{a}+2} - \frac{\sqrt{a}+2}{\sqrt{a}-2} \right) \cdot \left(\sqrt{a} - \frac{4}{\sqrt{a}} \right) \text{ với } x > 0; x \neq 4$$

Bài 2 (1 điểm). Giải phương trình sau: $\frac{5}{2}\sqrt{4x-8} = \frac{1}{2}\sqrt{25x-50} + 16$

Bài 3 (1,5 điểm). Cho hàm số $y = 2x$ có đồ thị (D_1) và hàm số $y = x + 2$ có đồ thị (D_2) .

- 1) Vẽ (D_2) trên mặt phẳng tọa độ Oxy.
- 2) Tìm tọa độ giao điểm A của (D_1) và (D_2) bằng phép tính.
- 3) Tìm m để đường thẳng $y = (m-3)x + m + 6$ có đồ thị (D_3) . Biết (D_1) , (D_2) và (D_3) đồng quy.

Bài 4 (1 điểm). Nóc mái nhà của một ngôi nhà là hình tam giác cân như hình vẽ (h1) và được mô phỏng như hình vẽ (h2) là một tam giác ABC cân tại A có đường cao AH. Người thợ đã đo được độ cao của đỉnh nóc nhà so với thanh ngang BC là 0,8m và chiều rộng ngôi nhà là $BC = 5m$. Tính độ dốc của mái nhà so với phương ngang là số đo góc ABC. (làm tròn đến phút)



Bài 5 (1 điểm). Mẹ bạn An đi chợ mua 3kg thịt heo và 1kg thịt bò. Số tiền thanh toán 3kg thịt heo và 1kg thịt bò là 530 000 đồng. Biết giá mỗi kg thịt bò hơn giá mỗi kg thịt heo là 170 000 đồng. Hỏi giá tiền mỗi kg thịt của mỗi loại là bao nhiêu?

Bài 6 (1 điểm). Một máy photocopy photo trung bình cứ 5 phút được 100 tờ. Hỏi với vận tốc như vậy, để photo 48 000 tờ và mỗi ngày máy chỉ hoạt động 8 giờ thì phải mất mấy ngày mới photo xong?

Bài 7 (3 điểm). Cho đường tròn (O) (O là tâm đường tròn và A nằm ngoài đường tròn (O)). Từ A vẽ tiếp tuyến AB của (O) (B là tiếp điểm) và vẽ dây cung BC của (O) vuông góc với OA tại H . Vẽ đường kính CD của đường tròn (O) và AD cắt (O) tại E (E nằm giữa A và D).

- 1) Chứng minh: OA là tia phân giác của góc BOC và AC là tiếp tuyến của (O) .
- 2) Chứng minh: $CE \perp AD$ tại E và $AE \cdot AD = AH \cdot AO$.
- 3) Gọi F là trung điểm DE , tia OF cắt BD và đường thẳng BC lần lượt tại N và M , vẽ NI vuông góc với DC tại I . NI cắt DE tại Q . Chứng minh: $NI \parallel MD$ và $QN = QI$.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2017 - 2018
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: Thực hiện phép tính (thu gọn): (1.5 đ)

$$1) 2\sqrt{48} + \frac{1}{3}\sqrt{108} - 5\sqrt{3} - 3\sqrt{27}$$

$$2) \frac{6-\sqrt{6}}{\sqrt{6}-1} - 9\sqrt{\frac{2}{3}} - \frac{4}{2-\sqrt{6}}$$

$$3) \frac{x\sqrt{y}-y\sqrt{x}}{\sqrt{xy}} + \frac{x-y}{\sqrt{x}+\sqrt{y}} + \frac{2y}{\sqrt{y}} \quad (\text{với } x > 0; y > 0)$$

Bài 2: Giải phương trình sau: $\frac{5}{3}\sqrt{9x-18} - \frac{1}{2}\sqrt{16x-32} - 15 = 0$ (1đ)

Bài 3: Cho hàm số $y = 3x$ có đồ thị (D) và hàm số $y = x + 2$ có đồ thị (D₁).

- 1) Vẽ (D) và (D₁) trên cùng mặt phẳng tọa độ Oxy. (0.5đ)
- 2) Tìm tọa độ giao điểm của (D) và (D₁) bằng phép toán. (0.5đ)
- 3) Tìm m để đường thẳng $y = (m - 5)x + m + 2$ có đồ thị (D₂). Biết (D₂) cắt (D₁) tại điểm B có hoành độ bằng 2. (0.5đ)

Bài 4: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường tròn (O) đường kính AC cắt BC tại K, vẽ dây cung AD của (O) vuông góc với BO tại H.

- 1) Chứng minh bốn điểm B, K, H, A cùng thuộc một đường tròn. (1đ)
- 2) Chứng minh: BD là tiếp tuyến của đường tròn (O) (0.75đ)
- 3) Chứng minh: $BH \cdot BO = BK \cdot BC$ (0.75đ)
- 4) Từ O vẽ đường thẳng song song với AD cắt tia BA tại E, từ B vẽ đường thẳng vuông góc với EC tại F, BF cắt AO tại M. Chứng minh: $MA = MO$. (0.5đ)

Bài 5: Nhà bạn Bình có gác lửng cao so với nền nhà là 3m. Ba bạn Bình cần đặt một thang đi lên gác, biết khi đặt thang phải để thang tạo được với mặt đất một góc 70° thì đảm bảo sự an toàn khi sử dụng. Với kiến thức đã học Bình hãy giúp Ba bạn tính chiều dài thang bao nhiêu mét để sử dụng. (kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất) (1đ)

Bài 6: Một đội bóng đá của lớp 8A gồm 11 học sinh. Đội dự định mua đồng phục thể thao cho đội bóng của mình. (Chi phí mua sẽ chia đều cho mỗi bạn). Sau khi mua xong, đến khi tính tiền có 2 bạn do hoàn cảnh khó khăn, mỗi bạn chỉ đóng góp 100 000 đồng. Vì vậy các bạn còn lại, mỗi người phải trả thêm 50 000 đồng so với dự kiến ban đầu. Hỏi chi phí mua đồng phục thể thao cho đội bóng đá là bao nhiêu tiền? (1đ)

Bài 7: Hai bạn An và Hòa cùng chơi bắn bi với nhau. Bạn An có 40 viên bi, trong đó có 10 viên bi đỏ. Còn bạn Hòa có 50% tổng số viên bi là màu đỏ. Biết số bi đỏ của cả hai bạn chiếm 40% tổng số bi của cả hai. Hỏi bạn Hòa có bao nhiêu viên bi? (1đ)

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2016 - 2017
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: Thực hiện phép tính (thu gọn):

$$1) \frac{5}{\sqrt{6}-1} + \frac{\sqrt{18}-\sqrt{30}}{\sqrt{5}-\sqrt{3}}$$

$$2) \sqrt{3-\sqrt{5}}(\sqrt{10}+\sqrt{2})$$

$$3) \left(\frac{x-1}{\sqrt{x}-1} + \frac{x+6\sqrt{x}+9}{\sqrt{x}+3} \right) : \frac{x+2\sqrt{x}}{\sqrt{x}} \quad (x > 0; x \neq 1)$$

Bài 2: Giải phương trình:

$$1) 3\sqrt{4x-4} = \frac{1}{3}\sqrt{9x-9} + 15$$

$$2) 6 - \sqrt{9x^2 - 6x + 1} = 2$$

Bài 3: Cho 2 đường thẳng: $(d_1): y = 2x$; $(d_2): y = -x + 3$

- Vẽ đồ thị hai hàm số trên cùng một hệ trục tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm M của (d_1) và (d_2) bằng phép tính.
- Xác định các hệ số a và b của hàm số $y = ax + b$, biết rằng đồ thị (d_3) của hàm số này song song với (d_1) và (d_3) đi qua điểm H(-3;1).

Bài 4: Cho tam giác ABC ($AC < CB$) nội tiếp đường tròn (O) đường kính AB. H là trung điểm của cạnh BC. Qua điểm B vẽ tiếp tuyến của đường tròn (O) cắt tia OH tại D.

- Chứng minh DC là tiếp tuyến của đường tròn (O).
- Đường thẳng AD cắt đường tròn (O) tại E. Chứng minh: $\triangle AEB$ vuông tại E và $DH \cdot DO = DE \cdot DA$.
- Gọi M là trung điểm cạnh AE. Chứng minh: 4 điểm D, B, M, C cùng thuộc một đường tròn.
- Gọi I là trung điểm cạnh DH. Cạnh BI cắt đường tròn (O) tại F. Chứng minh ba điểm A, H, F thẳng hàng.

Bài 5: Giá bán nước tại TP. Hồ Chí Minh trong năm 2019 được quy định như sau:

Định mức tiêu thụ	Giá tiền (Đồng/m ³)
Đến 4m ³ / người / tháng	5300
Trên 4m ³ đến 6m ³ / người / tháng	10200
Trên 6m ³ / người / tháng	11400

Nhà của bạn An có 5 người, trong tháng 10/2019 đã sử dụng hết 45m³ nước máy. Hỏi nhà của bạn An phải trả bao nhiêu tiền? Biết rằng nhà của bạn An phải đóng thêm thuế GTGT là 5% và phí bảo vệ môi trường là 10%.

Bài 6: Vào cuối học kì I, trường trung học cơ sở A có tỉ lệ học sinh xếp loại học lực trung bình trở lên ở khối 7 là 90% học sinh toàn khối 7 và ở khối 9 là 84% học sinh toàn khối 9. Nếu tính chung cả hai khối thì số học sinh xếp loại học lực trung bình trở lên là 864 em, chiếm tỉ lệ 86,4% số học sinh cả khối 7 và khối 9. Hãy cho biết mỗi khối trên có bao nhiêu học sinh?

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I ANH VĂN 9
NĂM HỌC: 2021 – 2022

* **Nội dung:** Unit 1 đến Unit 5

* **Vocabulary:** Unit 1 đến Unit 5

* **Word form:** Unit 1 – Unit 5

Unit 1: A VISIT FROM A PEN PAL

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	compel	compulsion	compulsory	compulsorily
2	correspond	correspondence correspondent ☺		
3	depend	(in) dependence	(in) dependent	(in) dependently
4		region	regional	regionally
5	separate	separation	separable inseparable separated	separately
6		religion	religious	religiously
7		friendliness friendship friend friendlessness	friendly ≠ unfriendly friendless	friendly
8	impress	impression	impressive	impressively
9		tropic	tropical	tropically
10	office	official		officially

Unit 2: CLOTHING

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1		culture	cultural	culturally
2		(in) convenience	(in) convenient	(in) conveniently
3		comfort	(un) comfortable	(un) comfortably
4		poet ☺ poetry: thơ ca,thơ poem: bài thơ	poetic	
5	encourage (dis)courage	encouragement encourager	encouraging discouraging	encouragingly discouragingly
6	economize tiết kiệm	economy economizer ☺	economic economical	economically
7	fashion	fashion	fashionable	fashionably
8	inspire	inspiration	inspirational	
9	modernize	modernization	modern	modernly
10	music musician ☺	musical		musically

Unit 3: A TRIP TO THE COUNTRYSIDE

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	Admire	admiration	admirable	admirably
2		heroify:tôn thành A/H hero heroine	heroic	

3	relax	relaxation	relaxed	
4	rollect	collection collector	collective	collectively
5	complete	completion	(in) complete	(in) completely
6		difficulty	difficult	difficultly
7	enjoy	enjoyment	enjoyable	enjoyably
8	enter	entrance		
9	hurry	hurry	hurried	hurriedly
10	educate	education educator	educational	educationally

Unit 4: LEARNING A FOREIGN LANGUAGE

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	advertise	advertisement advertising advertiser	advertising	
2	attend	attendance attender attention attendant	attendant	
3	compare	comparison	comparative	comparatively
4	describe	description	descriptive	
5	qualify	qualification	qualified	
6	edit	editor edition	editorial	editorially
7	examine	examination examiner examinee	examinational	examinationally
8		expensiveness	(un) expensive	expensively
9	succeed	success	(un) successful	(un) successfully
10		nation	national international native	nationally internationally

Unit 5: THE MEDIA

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	access	access accessibility	accessible inaccessible	
2	benefit	benefit	beneficial	beneficially
3	commercialize	commerce commercial: q.cao trên TV	commercial có tính thương mại	commercially phương diện thương mại
4	vary	variety variation	various	
5	interact	interaction	interactive	
6	consume	consumer consumption	time-consuming	
7		violence	violent	violently
8	inform	information	informative	
9	popularize	popularity	(un) popular	(un) popularly
10	respond	response responsibility	responsive responsible	responsively

*** GRAMMAR:**

1. Wish – if only
2. It's (high) time
3. so → because
4. Passive voice
5. Simple past → present perfect (4 structures)
6. Reported speech
7. If clause
8. Tag question

*** Ôn kỹ các bài tập từ tuần 1 đến tuần 14**

PRACTICE TEST 1

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the the others (0,5 pt)

1. A. stripeded B. embroidereded C. improveded D. describeded
2. A. champagne B. check C. chease D. choose

II. Choose the word that has a different stress pattern from that of the others (0,5 pt)

3. A. introduce B. interesting C. capital D. atmosphere
4. A. worship B. temple C. museum D. restaurant

III. Multiple choice: (3.0 pts)

5. The Ao dai is the _____ dress of Vietnamese women.
a. workable b. fashionable c. traditional d. casual
6. Some designers have modernized the Ao dai by printing _____ on it.
a. lines of poetry b. words of poets c. pictures of poems d. poetry photos
7. Like VietNam, Malaysia is a _____ country.
a. tropical b. tropie c. tropies d. tropically
8. Mai is a Buddhist. She often goes to _____ to pray.
a. church b. pagoda c. temple d. mosque
9. Asian people eat rice. Rice _____ in many parts in Asia.
a. is grown b. are grown c. has grown d. have grown
10. My father _____ for the national bank from 1990 to 2003
a. works b. working c. has worked d. worked
11. What is pity! Lan can't come with us. We all wish she _____

- a. would b. should c. could d. can

12. She arrived _____ four o'clock _____ the afternoon.

- a. at / on b. in / in c. at / in d. on / in

13. He was bornDecember 2nd 1975.

- a. on b. in c. about d. for

14. "You look very smart with your new hairstyle." - "_____. I have had my hair done."

- A. Thank you B. No, I don't think so C. Yes, I don't know D. Nonsense

15. "_____?" - "It's to the east of the city."

- A. Is your hometown far here B. How far is it from here to your hometown

- C. Where's your hometown D. Where are you living now

16. We can communicate with friends and relatives by _____ of e-mail or chatting.

- A. means B. methods C. paths D. uses

IV. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for each sign. (0.5pt)

17. This sign means that _____.

- A. you can't leave your car here
B. you cannot drive here at the moment
C. it's easy to have an accident on this road
D. if you enter this road, you'll have accident



18. This sign means that _____.

- A. safety is first
B. please save water
C. slowing down
D. stop now or never



V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

fashion	from	out of	special	were	made	told asked
---------	------	--------	---------	------	------	------------

Two Americans, Jacob Davis and Levi Strauss (19) _____ the first Jeans in 1873. Davis bought cloth (20) _____ Levi's shop. He (21) _____ Levi that he had a (22) _____ way to make strong trousers for workmen. The first jeans were blue. In 1935 jeans became high (23) _____ for women after they had seen them in Vogue magazine. In the 1970s Calvin Klein earned \$ 12.5 million a week from

jeans. Jeans have never been (24) _____ fashion, because a lot of people are still fond of wearing them.

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

The use of computer and the Internet allows people to work at home instead of traveling to work. For example, a journalist who lives in a remote part of the world still gets in his articles on time for the next day's newspapers. The Internet allows businesses communicate with customers and workers in any part of the world for the cost of a local telephone call. Email allows users to send documents, pictures and other data from one part of the world to another in at least 5 minutes. The Internet is providing a lot of new business opportunities. Some businesses are advertising their products on the Internet. People can use the Internet to do shopping. This saves a lot of time. It is possible to use the Internet for education-Students may connect with their teachers from home to send or receive email or talk their problems through on-line rather than attend a class.

25. It takes less time to do the shopping on the Internet. _____
26. Through the Internet, business can advertise and sell their products. _____
27. The use of computer and the Internet allows people not to work. _____
28. Internet provides opportunities for developing of businesses. _____

29. What does the word "remote" mean?

- A. control B. isolated C. around D. connected

30. The passage is about

- A. Thanks to the Internet, people do not need to go to work.
- B. Email can be used to advertise new products.
- C. The Internet can be used for education.
- D. Students nowadays spend more time going online than attending school.

VI. Word forms: (1pt)

31. My brother is a young teacher but he is very _____.
(experience)
32. COVID-19 is _____ alarming. The whole world is worried about this. (nation)
33. She left the room abruptly without _____. (explain)
34. Wearing helmets is _____ for all motorcyclists. (compel)

VII. Rearrangement: (0.5pt)

35. we played/ the games / and blind's man buff / After the meal, / "What song is it?" ./

→ _____

36. spending a lot more time on / social media accounts / playing games / People are / and checking ./

→ _____

VIII. Transformation: (1pt)

37. We can't make tea with cold water

→ Tea _____

38. He worked so hard that he got promotion

→ Because _____

39. The last time I talked to him was 2 months ago.

→ I haven't _____

40. They do not know what to buy for her birthday.

→ They wish _____

PRACTICE TEST 2

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the the others (0,5 pt)

- | | | | |
|----------------------|-------------------|------------------|------------------|
| 1. A. <u>laughed</u> | B. <u>hoped</u> | C. <u>closed</u> | D. <u>placed</u> |
| 2. A. <u>chair</u> | B. <u>machine</u> | C. <u>catch</u> | D. <u>child</u> |

II. Choose the word that has a different stress pattern from that of the others (0,5 pt)

- | | | | |
|----------------|-------------|----------------|--------------|
| 3. A. exciting | B. pleasant | C. natural | D. voluntary |
| 4. A. stadium | B. culture | C. information | D. partner |

III. Multiple choice: (3.0 pts)

5. _____ tradition, the Ao Dai was frequently worn by both men and women.
A. On B. In C. By D. Of

6. Bahasa is also simply known _____ Malay.
A. by B. as C. in D. for

7. Poets _____ inspiration from ethnic minorities.
A. takes B. get C. draw D. has

8. A super market is going to _____ near here.
A. build B. built C. be build D. be built

9. She wishes she _____ the answer but in fact she doesn't.
A. knows B. knew C. known D. to know

10. My dad stopped _____ two years ago.
A. to smoke B. smoked C. smokes D. smoking
11. Their religion is Buddhism so they go to the _____ to pray every fortnight.
A. pagoda B. mosque C. church D. temple
12. They walked up the mountain to visit the _____ of a Vietnamese hero.
A. ethnic minorities B. shrine C. paddy fields D. banyan tree
13. She has a good _____ as a well-qualified teacher.
A. famous B. reputation C. state D. voice
14. The country is _____ up into nine regions but the main area is in the central.
A. divided B. separated C. comprised D. included
15. _____ English is their official language, most of them can speak Chinese.
A. Since B. Although C. Because D. If
16. Nga: You must be Maryam? - Maryam: _____
A. Pleased to meet you. B. I come from Malaysia.
C. How do you do? D. That's right. I am.

IV. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for each sign. (0.5pt)

17. What does the sign say?
A. There is a stadium near here.
B. There is a hospital near here.
C. There is a market near here.
D. There is a museum near here.



18. What does the sign say?
A. You mustn't walk in this area.
B. Pedestrian crossing ahead.
C. Please keep silent when walking here.
D. Slow down. Road works ahead.



V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

While tropical atmosphere were Among impression on floated tropical

Last Sunday, Tran took his pen pal from Myanmar, Min Soe, to Cai Rang Floating Market. They decided to set off early in the morning to enjoy the (19) _____ there. On arrival, Min Soe was excited to see hundreds of boats full of (20) _____ fruits, which attracted a lot of foreigners. There (21) _____ also small boats selling soft drinks and food for breakfast. Other services and products such as mending machines, selling mobile cards or clothes and so (22) _____ were

available there. Trading from boats made a deep (23) _____ on Min Soe. (24) _____ shopping on boats, he got to taste fresh fruits and see floating houses of the locals along the riverside.

In the end, the Burmese boy said, "What a wonderful trip! I wish I could come back next year."

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

Advertisements are very important in the modern world. Often your T- shirt or jeans show the name of the company that made them. This is a popular form of advertising. A special picture or symbol, called 'logo', is sometimes used. You see logos on many different products. The idea of a logo is that whenever you see it, you think of that product or company.

Many people like to buy a product because it is made by a certain company. Some people only buy a product that is made by a famous company. People wear clothes and carry bags that have a famous label to show that they are fashionable and have good taste.

It is very common to see advertisements on TV and hear them on the radio. Most advertisements are only a few seconds long but very attractive. Sometimes, the advertiser uses a slogan because it is easy to say and easy to remember.

The idea of advertisements is to try to make you buy the product. They sometimes show rich and famous people using that product. The message is, if you want to feel rich and famous, and then buy this product .

25. The main purpose of an advertisement is to make people buy the products.

26. Your T-shirt or jeans show the name of the company that make them.

27. Most advertisements is time-consuming but very attractive.

28. A good slogan is easy to remember.

29. The word "logo" in line 3 refer to:

A. products B. kinds of clothes C. picture or symbol D. company

30. The main idea of the passage is:

A. The advertising effects B. piece of advertisement
C. The idea of advertisement D. The advertiser

VI. Word forms: (1pt)

31. As an _____, Mr. Stern showed no favor to any candidate. (examine)

32. Buildings in Ho Chi Minh have been considerably _____ for over years. (modern)

33. My father was _____ invited to the meeting as a vice- president of the chess club. (offic)

34. Wearing uniforms _____ students to be proud of their school. (encourage)

VII. Rearrangement: (0.5pt)

35. modern clothing / prefer to / at work / Vietnamese people / the majorities / wear / of / . /

→ _____

36. while / does / at a grocery store / works / Mr. Brown / Mrs. Brown / farming work / in a nearby town / . /

→ _____

VIII. Transformation: (1pt)

37. Because it was hot, I turned on the air conditioner.

→ It _____

38. It's five years since we last saw John.

→ John has _____

39. "How many schools are there in your city?", he said to me

→ He asked _____

40. What a pity I can't drive a car.

→ I wish _____

PRACTICE TEST 3

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the the others (0,5 pt)

- | | | | | |
|----|---------------------|---------------------|--------------------------|------------------------|
| 1. | A. pass <u>e</u> d | B. watch <u>e</u> d | C. learn <u>e</u> d | D. wash <u>e</u> d |
| 2. | A. h <u>i</u> story | B. pri <u>m</u> ary | C. frien <u>d</u> liness | D. impress <u>i</u> ve |

II. Choose the word that has a different stress pattern from that of the others (0,5 pt)

- | | | | | |
|----|--------------|---------------|-------------|-------------|
| 3. | A.difficult | B.environment | C.certainly | D.vegetable |
| 4. | A. concerned | B. business | C. notice | D. product |

III. Multiple choice: (3.0 pts)

5. The examination will be held _____ Dec 27, 2021.

- | | | | |
|-------|-------|-------|-------|
| A. in | B. on | C. at | D. to |
|-------|-------|-------|-------|

6. Cong Phuong seems to be well-qualified _____ the position of a central forward.

- | | | | |
|-------|-------|--------|-------|
| A. in | B. by | C. for | D. of |
|-------|-------|--------|-------|

7. Mr. Pike read this article on the website last night, _____?

- | | | | |
|----------------|---------------|--------------|--------------|
| A. doesn't she | B. didn't she | C. didn't he | D. hasn't he |
|----------------|---------------|--------------|--------------|

8. Are helmets used _____ our heads when we travel on roads?

- | | | | |
|---------------|---------------|------------------|-------------------|
| A. to protect | B. protecting | C. to protecting | D. for protection |
|---------------|---------------|------------------|-------------------|

9. "When will Mr. Ba retire? He began _____ for the company thirty years ago."

- A. to work B. to working C. to do D. to doing

10. Study harder _____.

- A. if you will pass the exam B. and you will pass the exam
C. unless you pass the exam D. or you will pass the exam

11. _ "Let's go to Vung Tau on the weekend."

_ "_____."

- A. That's fine B. That's good C. Yes, please D. Yes, let's

12. _ "Thank you very much"

_ _____

- A. Welcome B. Nothing C. No saying D. Don't mention it

13. Do you go _____ my house on your way home?

- A. past B. into C. through D. across

14. After an hour walking between the green paddy _____, we finally reached the village.

- A. fields B. courts C. yards D. places

15. If you want to attend the course, you _____ the written exam.

- A. will pass B. might pass C. must pass D. could pass.

16. She asked me where I _____ my coming vacation.

- A. will spend B. could spend C. would spend D. spend

IV. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for each sign. (0.5pt)

17. What does it say?

Message
Jack – your French class is on Monday morning, not Tuesday afternoon, but is still being held in Room 12.

Jack's French class ...

- A. is being held one day later than expected.
B. will take place in a different room than planned.
C. has been changed to a different day.
D. will be changed to Tuesday.

18. What does it say?



- A. Be careful with potential dangers by animals.
B. Be careful when you carry animals in your car.
C. Stop and buy an animal as a souvenir.

V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

While	Why	Others	taller	Teenagers	their	higher	speaking	tropical
-------	-----	--------	--------	-----------	-------	--------	----------	----------

Every year many people in the world learn English. Some of them are young children. (19) _____ are teenagers. Many are adults. Some learn at school, and some learn in evening classes. A few learn English on (20) _____ own or just by (21) _____ to foreign tourists. Most people must work hard to learn English. (22) _____ do all these people want to learn English? It is difficult to answer that question.

Young children learn English at school to study better at their subject. Many adults learn English because it is useful for their work. (23) _____ often learn English for their (24) _____ studies, because some of their books are written in English at college and university. Other people learn English because they want to read English newspapers or magazines for information and entertainment.

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

The Ao Dai, the traditional dress of Vietnamese women, has a long history. In the early 17th century, Vietnamese clothing designers made changes to the design of the traditional Chinese costume, creating the primitive forms of the present Ao Dai. This creativity showed Vietnam's strong sense of independence. The Ao Dai, with different designs and materials, was traditionally worn by both men and women. Over the next several years, despite the popularity of western clothing, which becomes more convenient nowadays, the Ao Dai has been there to stay. Therefore, Vietnamese women get to go on wearing this unique dress, which is both traditional and fashionable and which conveys our rich culture to the world.

25. The Ao Dai had its start at the beginning of the seventeenth century.

26. Vietnamese Ao Dai is exactly similar to Chinese dress.

27. Western clothes are both traditional and fashionable in Viet Nam.

28. Vietnamese women stopped wearing Ao Dai a long time ago.

29. Who used to wear Vietnamese Ao Dai by tradition?

- A. men B. women C. designers D. men and women.

30. What do Vietnamese women widely choose to wear nowadays?

- A. Chinese costumes B. Ao Dai C. Western clothes D. Primitive clothes

VI. Word forms: (1pt)

31. My teacher always _____ me to speak in public, so my spoken English is better. (courage)

32. Advertisements may be leaflets, brochures or _____. (commerce)

33. They led a _____ life in the countryside. (peace)

34. Her parents are too old, they couldn't live _____. (depend)

VII. Rearrangement: (0.5pt)

35. their uniform / take pride in / can / which bears / students / their school's name /.

→ _____

36. in comfort / the weather / and / won't notice / customers will shop /.

→ _____

VIII. Transformation: (1pt)

37. When did you start learning English?

→ How long _____

38. "Would you like a cup of coffee, Jenny?", John said to Jenny.

→ John offered _____

39. My uncle doesn't spend time playing with his children.

→ I wish _____

40. The students must hand in the reports before this Friday.

→ The reports _____

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others (0,5 pt)

1. A. walk B. save C. way D. lake
2. A. chairs B. days C. texts D. pen pals

II. Choose the word that has a different stress pattern from that of the others (0,5 pt)

3. A. industry B. interesting C. important D. wonderful
4. A. modern B. culture C. facility D. peaceful

III. Multiple choice: (3.0 pts)

5. The unit of _____ of Cambodia is riel.
A. money B. currency C. exchange rate D. foreign money
6. A pagoda is a place of _____.
A. friendship B. gossip C. worship D. warship
7. Kuala Lumpur has a _____ of over 2 million.
A. population B. history C. religion D. tradition
8. Ho Chi Minh City was named _____ President Ho Chi Minh, wasn't it?
A. over B. on C. at D. after
9. Most visitors came to Japan and stayed at a seaside _____.
A. shrine B. pagoda C. temple D. resort
10. Nowadays, people dress less traditionally, _____ it's difficult to say which country they are from.
A. but B. however C. so D. although
11. "Congratulations on your exam result" – "_____."
A. You're welcome B. Thanks a lot C. That's good D. All right
12. An: Have you ever ridden a buffalo-drawn carts, Ba? - Ba: _____.
A. No, but I'd like to. B. No, of course not C. Yes, I do D. Certainly
13. Most ethnic _____ peoples are good _____ farming techniques.
A. minority /in B. minority /to C. minor /to D. minority /at
14. You have never eaten this pudding before, _____?
A. are you B. haven't you C. do you D. have you
15. They asked me who the editor of this book _____?

A. is

B. are

C. was

D were

16. Lan _____ love _____ in front of the computer for two hours but now she doesn't.

A. used to /using

B. used to / sitting

C. uses to /doing

D. use to /having

IV. Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for each sign. (0.5pt)

17. What does this sign say?



A. You can drive your car as freely as you like to drive it.

B. You must drive your car like that.

C. You must be careful because of the slippery road.

D. There is a car-racing competition nearby.

18. What does this sign say?



A. You can either eat or drink.

B. You can neither eat nor drink.

C. You can get food or drinks.

D. You can't get food or drinks.

V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

peaceful

will

economic

park

lies

grows

however

friendly

Last summer, I had a chance to join my friend's family on a trip to his home village, about 30 kilometers to the north of Da Nang. The village (19) _____ near the foot of Hai Van Pass. We

went there by car. Our car ran at an average speed, (20) _____ we could enjoy the beautiful sights along the road.

The green paddy fields stretched as far as the eye could see. Some cows were grazing by the roadside. It did not take long, just about half an hour. The village is on the other side of the river, so we had to (21) _____ the car under a big banyan tree by the ferry landing. We crossed the river by ferry.

Like almost every village in the country, Nam's home village looks quiet and (22) _____ with bamboos, banyan trees, water wells... We enjoyed the beautiful sights and the fresh air, met (23) _____ people and did interesting things. I hope I (24) _____ be able to get there again.

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

Canada is the world's second largest country. Its population is not very large. However, about 250 million people live in Canada, less than half population of Britain or France and only one thirtieth of the population of India. Canada is in north America and its capital is Ottawa. It is a rich country with a lot of natural resources. In Southern Canada, the land is very good for farming and Canada exports a lot of wheat. In the North there are magnificent forests. In the West, there are some very high mountains called Rockies.

25. Canada is the largest country in the world.

26. There are 250 billion people in Canada.

27. Ottawa is the capital city of Canada.

28. Canada has a lot of natural resources.

29. Canada exports a lot of _____

A. mines

B. rice

C. wheat

D. wood

30. Where do people can find big forests?

A. in Northern Canada

B. in Southern Canada

C. in Western Canada

D. in

Eastern Canada

VI. Word forms: (1pt)

31. All the _____ had to hand in their papers when the bell rang. (examine)

32. These computers help us work _____. (depend)

33. What did you see at the _____ to the village? (enter)

34. Sy Hoang's style is very modern and _____ (fashion)

VII. Rearrangement: (0.5pt)

35. is / for me / Internet / to get / a fast and convenient way / information ./

→ _____

36. a child / my father / go / used / was / when / to / fishing/ he /.

→ _____

VIII. Transformation: (1pt)

37. What a pity! We can't come home early.

→ We wish _____

38. They have waited for you for over three hours.

→ They began _____

39. We spent the whole day in the garden because the weather was lovely.

→ The weather _____

40. "Do you live with your parents?" the examiner asked me.

→ The examiner asked _____

PRACTICE TEST 5

I. Choose the word whose underlined part pronounced differently from that of the others

- | | | | |
|----------------------|-------------------|------------------|-------------------|
| 1. A. sw <u>ea</u> r | B. j <u>ea</u> ns | C. h <u>ea</u> t | D. b <u>ea</u> n |
| 2. A. miss <u>ed</u> | B. want <u>ed</u> | C. hop <u>ed</u> | D. wash <u>ed</u> |

II. Choose the word whose underlined part is stressed differently from that of the others

- | | | | |
|---------------|-------------|------------|--------------|
| 3. A. provide | B. reduce | C. publish | D. express |
| 4. A. benefit | B. argument | C. vacancy | D. apartment |

III. Choose the word or phrase (A, B, C, or D) that best fits the blank space in each sentence (3 pts)

5. If you want to _____ your English, we can help you.
A. take B. attend C. improve D. give
6. Mr. Tam didn't attend the meeting, _____?
A. did he B. was he C. didn't he D. did Tam
7. The first edition of the novel was _____ ten years ago.
A. taken B. published C. exchanged D. qualified
8. Since Van arrived, he _____ a lot about life on a farm.
A. has been learning B. is learning C. learned D. learns
9. The material, called jean, was named _____ sailors from Genoa.
A. as B. after C. to D. with

10. _____ the 3rd day of the Lunar New Year, students often pay their teachers a visit.
A. On B. In C. At D. Until
11. Most foreign students are staying in the _____ of the college.
A. institute B. dormitory C. housing D. council
12. Singer Dong Nhi was welcomed by friendly _____ in South Korea.
A. impression B. atmosphere C. matter D. air
13. The company has a worldwide _____ for quality.
A. qualification B. entrance C. reputation D. entertainment
14. “Congratulations on your exam result” – “_____.”
A. You’re welcome B. That’s good C. All right D. Thanks a lot
15. Mai: “Congratulations on your exam?” – Lan: “_____”
A. You’re welcome B. Thanks a lot C. That would be great D. No, thanks
16. My village is about 80 kilometers _____ the west of HCM city.
A. for B. to C. on D. in
17. What does the sign say?



- A. Use computers carefully.
B. Be careful with spam with your mailbox.
C. Check your mailbox immediately.
D. Leave your mails in the computer.

18. What does the sign say?



- A. Motorbike isn't allowed to ride.
B. We can use motorbike here.
C. Only motorbike is allowed.
D. Motorbike can't be stopped

V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

interesting	officially	were	by	however	through	entertaining	friendly
-------------	------------	------	----	---------	---------	--------------	----------

There is a list of (19)jobs that we'll never have again, and a town crier is, of course, on the list. It's been a long time since town criers worked professionally, so there are not many people knowing who town criers were. Today we can only see them in the movies or at some old tourist sites. Before newspapers (20) invented, a town crier, who was usually an older gentleman with a booming voice, always dressed (21) and had a little bell which he carried with him always. His job was to go (22) city streets ringing the bell and shouting the latest news as he was walking.

The occupation of the town crier was quickly replaced (23) radio, television, texting, internet, and all the marvels of modern technology. Today this occupation exists only for (24) purposes and as local folklore. Competitions for the best town criers are still being held in some parts of the world like America, Australia, Canada and England.

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

More than 400 million people speak English as their mother tongue. Another 400 million speak it as a second language. No one know how many people speak it as a foreign language. Chinese is the language with more speakers than English, but it is only the language for more than one billion Chinese people. English is the official language on one-fifth of the land area in the world. It is spoken in North America, Great Britain, Australia, and New Zealand. In South Africa and India, it is one of the official languages. In many countries, the textbooks in universities are written in English. More than three-fourths of the world's mails are composed in English. More than three-fifths of the radio stations broadcast programs in English. English is the language of international communication.

25. Chinese has more speakers than English. _____

26. More than 60% of the world's mails are in English. _____

27. People in New Dehli cannot speak English. _____

28. There are more than one billion Chinese people. _____

29. What is the language compulsorily spoken in Canberra, the capital of the Australia?

A. Chinese B. American C. Australian D. English

30. What is the main idea of the passage?

- A. We should learn English
- B. English, a language of international communication
- C. English is the official language in the world
- D. Most people speak English

VI. Word forms: (1pt)

31. There are large _____ of studying at international schools. (vary)
32. Singing the national anthem on Mondays is my _____ activity I like best.
(tradition)
33. Her house isn't near the bus stop. It's _____ for her to take a bus.
(convenient)
34. We were _____ to learn foreign language at school.
(encourage)

VII. Rearrangement: (0.5pt)

35. of communication in/English has/popular means/many different countries/become the most
→ _____
36. students of their school/uniforms encourages/students to be/I think wearing/proud of being/. /
→ _____

VIII. Transformation: (1pt)

37. "Will you visit the White House tomorrow?" Dave asked me. (Use Reported Speech)
→ Dave asked _____
38. People speak English in almost every corner of the world nowadays.
→ English _____
39. Without your parents' agreement, you can't go out.
→ If your _____
40. They have studied English in this centre for three years now.
→ They _____

THE END OF THE TEST

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KT HK I – SINH HỌC 9

CHƯƠNG I. CÁC THÍ NGHIỆM CỦA MENĐEN

- Xác định kiểu gen, kiểu hình hai tính trạng.

CHƯƠNG II: NHIỄM SẮC THỂ

- Cơ chế phát sinh giao tử và thụ tinh.
- Vì sao tỉ lệ con trai: con gái sơ sinh là 1:1.
- Liên hệ thực tế.

CHƯƠNG III. AND VÀ GEN

- AND: Đơn phân, chiều 2 mạch đơn, tính đa dạng, đặc thù, NTBS.
- Nhân đôi AND: ở đâu, trên mấy mạch.
- ARN: các loại ARN (tên gọi, kí hiệu)
- Mối quan hệ giữa gen → tính trạng.
- Bài tập: tính chiều dài, số nu mỗi loại, xác định mạch đơn bổ sung, mARN được tổng hợp.

CHƯƠNG IV. BIẾN DỊ

- Các khái niệm: đột biến gen, đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể, thể dị bội, thường biến.
- Nhận biết các dạng đột biến gen, đột biến cấu trúc NST, thể dị bội, thể đa bội.
- Nguyên nhân phát sinh đột biến gen.
- Vận dụng giải thích câu hỏi thực tế./.

B. LÍ THUYẾT:

1/ Viết sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa gen và tính trạng.. Trình bày mối quan hệ giữa gen và tính trạng thông qua sơ đồ.

- Gen(một đoạn ADN) → ARN → Protein → Tính trạng.
- Trình tự nu trên mạch khuôn của gen qui định trình tự nu trên mạch mARN.
 - Trình tự nu trên mạch mARN qui định trình tự aa của protein.
 - Protein tham gia hoạt động của tế bào biểu hiện thành tính trạng.

2/Thể nào là đột biến gen?

Đột biến gen là những biến đổi trong cấu trúc của gen, liên quan đến 1 hoặc 1 số cặp nu.

3/Em hãy giải thích vì sao đột biến gen thường có hại cho bản thân sinh vật?

Vì đột biến gen phá vỡ sự thống nhất hài hòa trong kiểu gen đã qua chọn lọc tự nhiên và duy trì lâu đời trong điều kiện tự nhiên/ gây ra những rối loạn trong quá trình tổng hợp protein.

THỜI GIAN KIỂM TRA:

Chúc các con làm bài tốt.

4/Giải thích vì sao 2 ADN con được tạo ra qua cơ chế nhân đôi giống hệt ADN mẹ.

Vì: ADN nhân đôi theo nguyên tắc giữ lại 1 nữa,/ NTBS (A-T, G-X và ngược lại).

5/ ADN có tính đa dạng và đặc thù nhờ đâu?

- ADN đa dạng do trình tự sắp xếp khác nhau của 4 loại Nu.
- ADN đặc thù bởi số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các Nu.

6/ Thế nào là đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể?

Đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể là những biến đổi trong cấu trúc nhiễm sắc thể.

7. Tại sao biến đổi cấu trúc nhiễm sắc thể lại gây hại cho con người, sinh vật?

Biến đổi cấu trúc nhiễm sắc thể làm thay đổi số lượng /và cách sắp xếp các gen trên nhiễm sắc thể.

C. BÀI TẬP :

1/ Quan sát hình nhận biết những dạng đột biến gen, đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể nào?

2/ Ở CHÓ, gen A: lông xù, a: lông thẳng t. Gen B: lông đen, b: lông trắng

a. Viết kiểu gen của các kiểu hình sau:

- . lông xù, đen
- lông thẳng trắng

b. Viết kiểu hình các kiểu gen sau: AaBb, aabb, AAbb, aaBb.

3/. Một đoạn mạch đơn của phân tử ADN có trình tự sắp xếp như sau:

Mạch 1: - G – G – A – T – X – A – T –

a. Hãy viết mạch 2 bổ sung với nó để tạo đoạn ADN hoàn chỉnh

b. Xác định trình tự các đơn phân của đoạn mạch mARN được tổng hợp từ mạch 2, mạch của ADN trên.

Chủ đề 1 : Điện trở - Điện trở phụ thuộc những yếu tố nào ? – Biến trở

Kiến thức cần nhớ

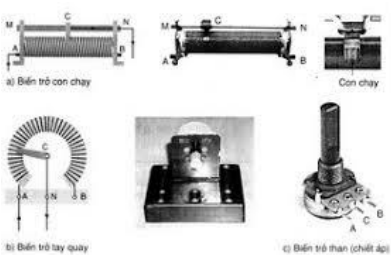


- Điện trở của một dây dẫn biểu thị mức độ cản trở dòng điện nhiều hay ít của dây dẫn.

$$R = \rho \frac{l}{S}$$

- Điện trở của dây dẫn tỷ lệ thuận với chiều dài của dây (l), tỷ lệ nghịch với tiết diện của dây (S) và phụ thuộc vào vật liệu làm dây dẫn (ρ).

- Điện trở suất của vật liệu càng nhỏ thì vật liệu đó dẫn điện càng tốt.



- Biến trở là điện trở có thể thay đổi trị số và có thể được sử dụng để điều chỉnh cường độ dòng điện trong mạch.

- Có 2 loại biến trở là biến trở con chạy và biến trở tay quay.

- Với biến trở con chạy, thay đổi trị số bằng cách di chuyển con chạy để thay đổi chiều dài dây dẫn tham gia mạch điện.

Câu hỏi kiểm tra

1. Ý nghĩa của điện trở là gì ?
2. Điện trở của dây dẫn phụ thuộc vào những yếu tố nào ?
3. Viết công thức tính điện trở của một dây dẫn, nêu ý nghĩa và đơn vị của các đại lượng trong công thức.
4. Thế nào là biến trở ? Biến trở dùng để làm gì ?
5. Thường ta thay đổi trị số của biến trở (loại con chạy) bằng cách nào ?
6. Trên một biến trở có ghi ($30 \Omega - 2 A$), hãy giải thích ý nghĩa của hai số trên.

Bài tập

1.1 Đường dây dẫn điện trong một gia đình có lõi bằng đồng, dài 400m, tiết diện trung bình là 2 mm^2 . Hãy tính điện trở của đường dây này. Biết điện trở suất của đồng là $1,7 \cdot 10^{-8} \Omega \text{ m}$

1.2 Tính điện trở của đoạn dây đồng, dài 4m, tiết diện tròn, đường kính 1 mm. Biết điện trở suất của đồng là $1,7 \cdot 10^{-8} \Omega \text{ m}$

1.3 Một sợi dây tóc bóng đèn làm bằng vonfram có điện trở 25Ω , có tiết diện tròn bán kính 0,01 mm. Hãy tính chiều dài của sợi dây tóc này. Biết điện trở suất của vonfram là $5,5 \cdot 10^{-8} \Omega \text{ m}$

1.4 Một bếp điện có dây nung là một dây Nicrom có điện trở suất là $1,1 \cdot 10^{-6} \Omega \text{ m}$. Ở nhiệt độ bình thường dây có điện trở là $4,5 \Omega$ và có chiều dài tổng cộng là 0,8m. Tính tiết diện của dây.

1.5 Trong các kim loại thì Bạc dẫn điện tốt nhất, sắt có giá thành rẻ nhất. Tuy nhiên trong thực tế người ta lại dùng đồng để chế tạo các dây dẫn điện. Giải thích.

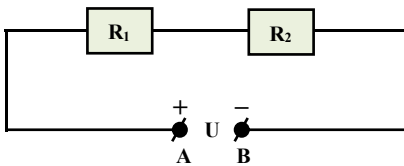
Chủ đề 2 : DL Ôm – Đoạn mạch nối tiếp & song song

Kiến thức cần nhớ

$$I = \frac{U}{R}$$

- DL Ôm : cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỷ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỷ lệ nghịch với điện trở của dây.

Đoạn mạch nối tiếp :
gồm 2 điện trở R_1 và R_2 mắc nối tiếp

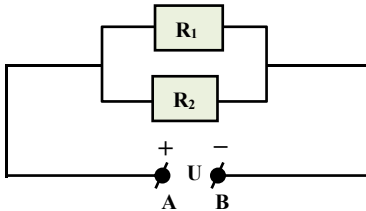


$$I = I_1 = I_2$$

$$U = U_1 + U_2$$

$$R_{td} = R_1 + R_2$$

Đoạn mạch song song :
gồm 2 điện trở R_1 và R_2 mắc song song



$$U = U_1 = U_2$$

$$I = I_1 + I_2$$

$$\frac{1}{R_{td}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \Rightarrow R_{td} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 + R_2}$$

Câu hỏi kiểm tra

Phát biểu DL Ôm. Viết công thức của DL Ôm, nêu ý nghĩa và đơn vị của các đại lượng trong công thức.

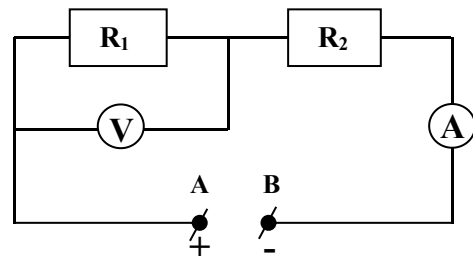
Bài tập

2.1 Cho mạch điện có sơ đồ như hình bên, trong đó $R_1 = 5 \Omega$, $R_2 = 7 \Omega$. Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch AB là 12 V.

a) Tính điện trở tương đương của đoạn mạch AB.

b) Số chỉ của ampe kế là bao nhiêu ?

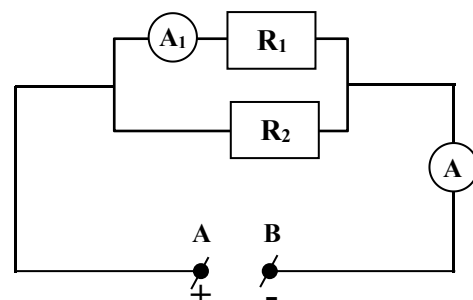
c) Số chỉ của vôn kế là bao nhiêu ?



2.2 cho mạch điện có sơ đồ như hình bên, trong đó $R_1 = 5 \Omega$, $R_2 = 10 \Omega$. Ampe kế A1 chỉ 0,6 A. Hãy tính

a) HĐT giữa hai đầu đoạn mạch AB.

b) Ampe kế A chỉ bao nhiêu ?



Chủ đề 3 : Công suất điện – Điện năng – Công của dòng điện

Kiến thức cần nhớ



- Số vôn ghi trên một dụng cụ điện cho biết hiệu điện thế định mức để dụng cụ đó hoạt động bình thường.

- Số Oat ghi trên một dụng cụ điện cho biết công suất định mức của dụng cụ đó khi nó hoạt động bình thường.

VD : một bóng đèn compact có ghi **220V – 50W**

220V là hiệu điện thế định mức để bóng đèn sáng bình thường.

50W là công suất định mức của bóng đèn khi nó sáng bình thường.

Công thức tính công suất

$$P = UI$$

$$P = I^2 R$$

$$P = \frac{U^2}{R}$$



- Dòng điện có mang năng lượng vì nó có thể thực hiện công (quạt, bơm nước ...) và cung cấp nhiệt lượng (bàn ủi, nồi cơm điện ...)

- Năng lượng của dòng điện được gọi là điện năng.

- Công của dòng điện sinh ra (**J**) cũng là số đo lượng điện năng tiêu thụ (**kWh**)

- Công thức tính công của dòng điện hay điện năng tiêu thụ

$$A = Pt$$

$$A = UIt$$

- Tỷ số giữa phần năng lượng có ích được chuyển hóa từ điện năng và toàn bộ điện năng tiêu thụ được gọi là hiệu suất sử dụng điện năng → công thức : $H = \frac{A_i}{A_{tp}} \cdot 100\%$

- Điện năng sử dụng được đo bằng công tơ điện.

- Mỗi số đếm tương đương **1 kWh = 3 600 000**

Câu hỏi kiểm tra

1. Số vôn và số oát ghi trên mỗi dụng cụ điện cho biết điều gì ?

- Một quạt treo tường có ghi (220V – 46W), hãy nêu ý nghĩa của các con số này ?
- Tại sao nói dòng điện có năng lượng ? Năng lượng của dòng điện gọi là gì ?
- Điện năng sử dụng được đo bằng dụng cụ nào ?
- Hiệu suất sử dụng điện năng là gì ? Viết công thức tính hiệu suất .
- Khi hoạt động thì bóng đèn, quạt điện đã chuyển hóa điện năng thành những dạng năng lượng nào ?

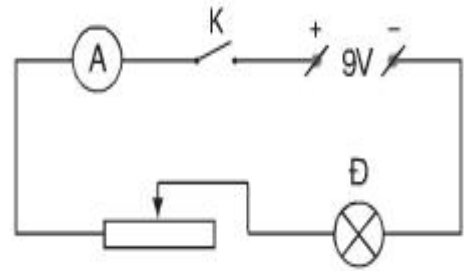
Bài tập

3.1 Một bếp điện có ghi 220V–1600W. Mỗi ngày bếp hoạt động 1,5h. Biết 1 kWh giá 2000 đ.

- Giải thích ý nghĩa các số ghi trên bếp
- Tính điện năng bếp tiêu thụ trong 1 tháng (30 ngày)
- Khi đó công tơ điện nhảy bao nhiêu số ?
- Tính tiền điện phải trả trong 1 tháng (30 ngày) khi sử dụng bếp

3.2 Một đoạn mạch điện gồm một bóng đèn có ghi 6V – 4,5W được mắc nối tiếp với một biến trở và được đặt vào hiệu điện thế không đổi 9V. Điện trở của dây nối và ampe kế không đáng kể.

- Đóng công tắc K, đèn sáng bình thường. Tìm số chỉ của ampe kế
- Tính điện trở và công suất tiêu thụ điện của biến trở.
- Tính công của dòng điện sinh ra ở biến trở và ở toàn mạch trong 10 phút.



Hình 14.1

3.3 Hãy tính toán và điền các giá trị tính được vào các ô trống trong bảng sau :

Loại dụng cụ điện	Số lượng	Công suất mỗi cái (W)	Công suất tổng cộng (W)	Thời gian sử dụng trung bình trong 1 ngày (h)	Điện năng tiêu thụ trong 1 ngày (kWh)	Điện năng tiêu thụ trong 1 tháng 30 ngày (kWh)	Tiền điện phải trả trong 1 tháng (đồng) 1 kWh giá 2000 đ
Bóng đèn	3	40		5			
Quạt	2	46		6			
Nồi cơm điện	1	600		0,5			
Tivi	2	60		3			

Máy giặt	1	100 0		1			
Tổng cộng							

Chủ đề 4 : ĐL Jun-Lenxơ

Kiến thức cần nhớ

- Một số dụng cụ điện có thể biến đổi toàn bộ điện năng thành nhiệt năng.
- ĐL Jun-Lenxơ : nhiệt lượng tỏa ra ở dây dẫn khi có dòng điện chạy qua tỷ lệ thuận với bình phương cường độ dòng điện, với điện trở của dây dẫn và thời gian dòng điện chạy qua.
- Công thức tính nhiệt lượng tỏa ra ở dây dẫn :

$$Q = I^2 R t \text{ (J)}$$

$$Q = 0,24 I^2 R t \text{ (calo)}$$

Câu hỏi kiểm tra

Phát biểu ĐL Jun-Lenxơ . Viết công thức của ĐL Jun-Lenxơ, nêu ý nghĩa và đơn vị của các đại lượng trong công thức.

Bài tập

4.1 Hãy chọn ra những dụng cụ điện nào sau đây biến đổi toàn bộ điện năng thành nhiệt năng : bóng đèn, bàn ủi, quạt điện, nồi cơm điện, máy sấy tóc ...

4.2 Một dây dẫn có điện trở 176Ω được mắc vào hiệu điện thế 220V. Tính nhiệt lượng do dây dẫn tỏa ra trong 30 phút theo đơn vị jun và calo.

4.3 Một bình nóng lạnh có ghi 220V – 1100W được sử dụng với hiệu điện thế 220V

a) Tính cường độ dòng điện chạy qua bình khi đó

b) Tính thời gian để bình đun sôi 10 lít nước từ nhiệt độ 20°C . Biết nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/kgK và nhiệt lượng hao phí là rất nhỏ.

c) Tính tiền điện phải trả cho việc sử dụng bình nóng lạnh này trong 30 ngày, biết mỗi ngày bình sử dụng trong 1 h và giá tiền điện là 2000đ/kWh

4.4 Trong mùa đông một lò sưởi điện có ghi 220V – 880W được sử dụng với hiệu điện thế 220V trong 4 h mỗi ngày

a) Tính điện trở của dây nung và cường độ dòng điện chạy qua nó khi đó.

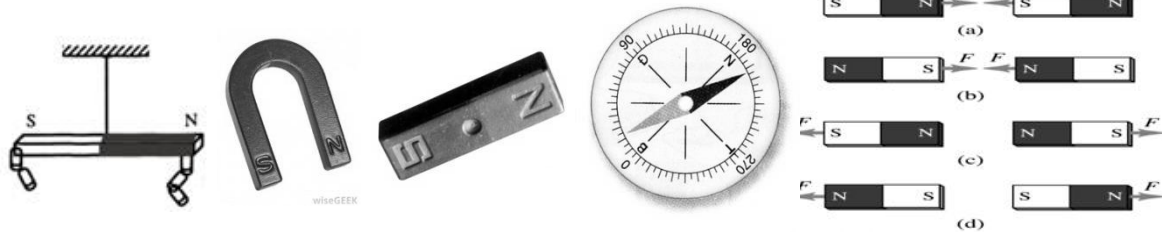
b) Tính nhiệt lượng lò sưởi tỏa ra mỗi ngày theo đơn vị kJ.

c) Tính tiền điện phải trả cho việc dùng lò sưởi 30 ngày. Giá tiền điện là 2000đ/kWh

4.5 Một bếp điện loại 220V – 1000W được sử dụng với hiệu điện thế 220V để đun sôi 2ℓ nước có nhiệt độ ban đầu 25°C . Hiệu suất của bếp là 80% . Biết nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/kg.K . Tính thời gian đun sôi nước.

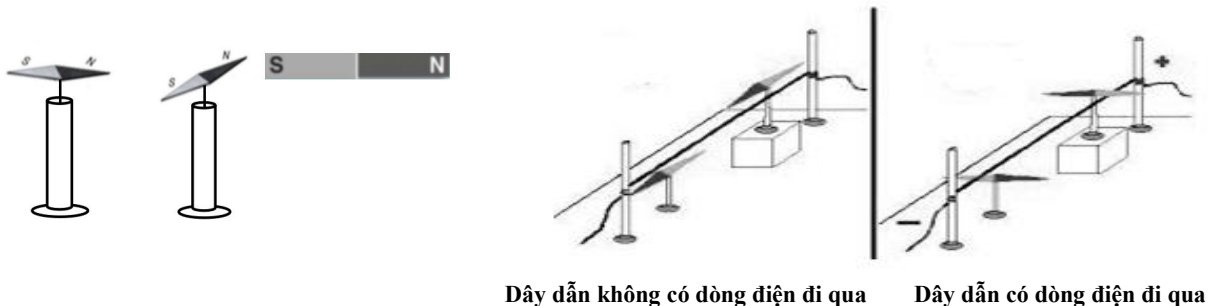
Chủ đề 6 : Điện từ học

Kiến thức cần nhớ

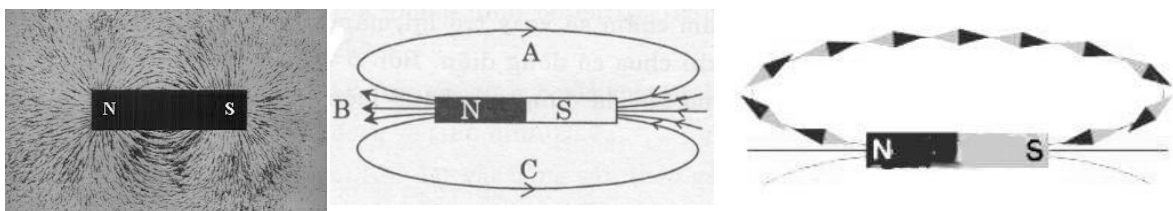


a. Nam châm :

- Nam châm có tính chất hút các vật làm bằng vật liệu từ như sắt, thép ... → tính chất này gọi là Từ tính
- Nam châm có 2 từ cực : cực Nam (S) và cực Bắc (N)
- Kim nam châm quay tự do khi dừng lại luôn chỉ hướng Bắc – Nam → La bàn
- Hai từ cực cùng tên thì đẩy nhau, khác tên thì hút nhau.

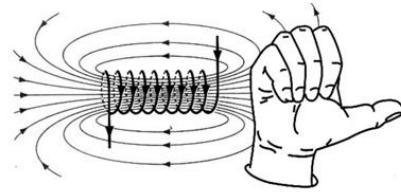
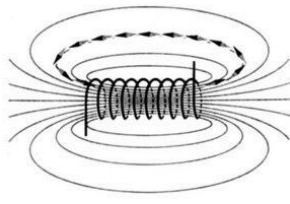
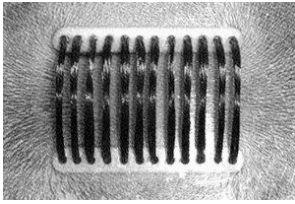


- Không gian xung quanh nam châm và dòng điện có từ trường → tác dụng một lực từ lên kim nam châm đặt trong nó.
- Dùng kim nam châm (nam châm thử) để nhận biết sự tồn tại của từ trường.



- Từ phổ là hình ảnh cụ thể về các đường sức từ.
- Chiều đường sức từ ở ngoài nam châm là chiều **vào Nam ra Bắc**.

b. Ống dây có dòng điện chạy qua :



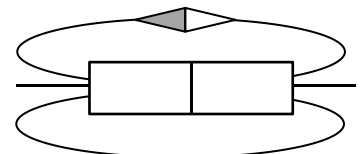
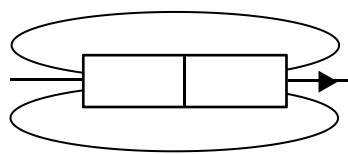
- Từ phổ của Ống dây có dòng điện chạy qua rất giống từ phổ của nam châm.
- Chiều đường sức từ của Ống dây có dòng điện chạy qua được xác định bằng quy tắc nắm tay phải.
- Quy tắc nắm tay phải : nắm bàn tay phải, rồi đặt sao cho bốn ngón tay hướng theo chiều dòng điện chạy qua các vòng dây thì ngón tay cái choãi ra chỉ chiều của đường sức từ trong lòng ống dây.

Câu hỏi kiểm tra

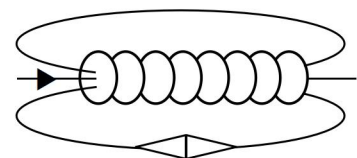
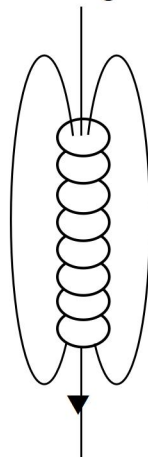
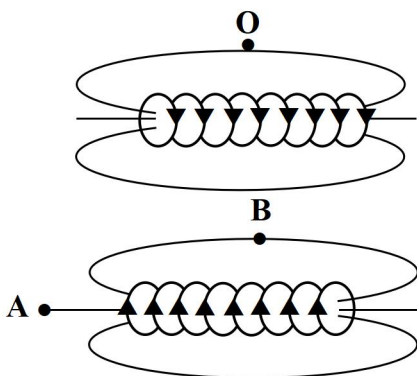
1. Tính chất hút các vật liệu từ của nam châm gọi là gì ? Nam châm hút các vật liệu từ mạnh nhất ở vị trí nào ?
2. Hai cực của nam châm tên là gì ? Nêu sự tương tác giữa các từ cực của nam châm
3. Khi quay tự do và dừng lại hai cực của kim nam châm luôn chỉ hướng nào ?
4. Từ trường tồn tại ở đâu ? Ta xác định từ trường của nam châm bằng dụng cụ nào ?
5. Từ phổ là gì ? Chiều đường sức từ của nam châm được xác định bằng quy tắc nào ?
6. Từ phổ của ống dây có dòng điện chạy qua giống từ phổ của vật gì ?
7. Chiều đường sức từ của ống dây có dòng điện chạy qua được xác định bằng quy tắc gì ?
8. Quy tắc nắm tay phải dùng để làm gì ? Phát biểu Quy tắc nắm tay phải.

Bài tập

6.1 Xác định chiều các đường sức từ, tên hai cực của thanh nam châm trong hình bên.



6.2 Xác định chiều các đường sức từ, từ cực N và S của ống dây có dòng điện chạy qua. Vẽ đúng vị trí của kim nam châm tại điểm A, B và O trong 3 hình dưới đây.

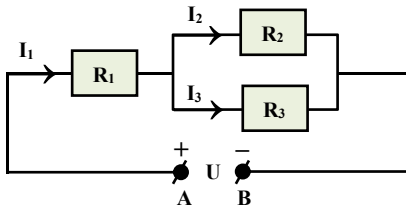


CÂU HỎI TỔNG HỢP

Câu 1 :

Điện năng là gì ? Điện năng được tính bằng những đơn vị nào ? Khi hoạt động thì quạt điện đã chuyển hóa điện năng thành các dạng năng lượng nào ? Dụng cụ đo điện năng tiêu thụ có tên gọi là gì ?

Câu 2 :



Cho mạch điện như sơ đồ sau, trong đó các điện trở $R_1 = 9 \, \Omega$; $R_2 = 15 \, \Omega$; $R_3 = 10 \, \Omega$; dòng điện đi qua R_2 có cường độ $I_2 = 0,2 \, A$

- Tính các cường độ dòng điện đi qua R_1 và R_3
- Tính hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch AB

Câu 3 :

Hiện nay bóng đèn LED là loại bóng đèn có công suất tiêu thụ điện nhỏ nhưng khả năng chiếu sáng gần như tương đương bóng đèn huỳnh quang có công suất lớn hơn, đồng thời hao phí điện năng do tỏa nhiệt rất ít. Do đó đèn LED là loại đèn tiết kiệm điện năng, giảm chi phí cho việc tiêu thụ điện và đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực. Một bóng đèn LED 18 W có khả năng chiếu sáng tương đương một bóng đèn huỳnh quang 40 W.

Mỗi phòng học của một trường học thường sử dụng 10 bóng đèn huỳnh quang loại (220 V – 40 W) mới đủ ánh sáng để học sinh học tập. Tuy nhiên có thể thay thế bằng 10 bóng đèn LED loại (220 V - 18 W) mà vẫn đảm bảo đủ ánh sáng cho cả phòng. Trung bình mỗi ngày mỗi phòng học sử dụng đèn 6h và 25 ngày trong một tháng.

- Tính điện năng tiêu thụ của một phòng học khi sử dụng bóng đèn huỳnh quang trong một tháng.
- Tính điện năng tiêu thụ của một phòng học khi sử dụng bóng đèn LED trong một tháng.
- Trung bình trong một tháng nhà trường sẽ tiết kiệm được bao nhiêu tiền khi sử dụng bóng đèn LED cho mỗi phòng học. Biết bình quân 1 kWh giá 2000 đ

Câu 3 : Tại sao nói dòng điện có mang năng lượng ? Khi hoạt động thì bàn ủi đã chuyển hóa điện năng thành các dạng năng lượng nào ? kWh là đơn vị của công hay công suất ? Hiệu suất sử dụng điện năng là gì ?

Câu 4 :



Hình 1

Bình đun nước siêu tốc (hình 1) là một dụng cụ điện rất phổ biến hiện nay ở các gia đình. Ấm có công suất lớn giúp cho việc đun nước nhanh chóng hơn.

a) Hãy cho biết bình này chuyển hóa điện năng thành các dạng năng lượng nào ?

b) Trên bình có ghi 220V – 1000W. Được sử dụng với hiệu điện thế 220V để đun sôi 2l nước từ nhiệt độ $20^\circ C$. Bỏ qua nhiệt lượng làm nóng vỏ bình và nhiệt lượng tỏa vào môi trường. Biết nhiệt dung riêng của nước là $4200 \, J/kg.K$. Tính thời gian đun sôi nước.

Câu 5 :



Hình 2

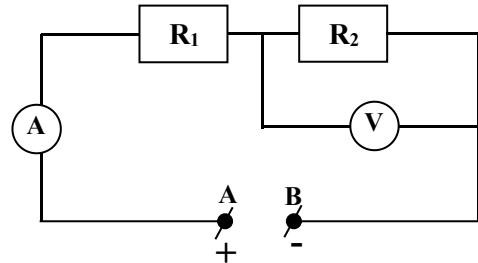
Hình 2 là một logo (biểu tượng) cho một chiến dịch do Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên WWF (*World Wildlife Fund*) phát động vào năm 2007 với hành động cụ thể là “ **các hộ gia đình và cơ sở kinh doanh tắt đèn điện và các thiết bị điện không ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt trong một giờ đồng hồ vào lúc 8h30 đến 9h30 tối (giờ địa phương) ngày thứ bảy cuối cùng của tháng ba hàng năm** ”. Bắt đầu từ năm 2007 ở Sydney, số người tham gia chỉ có 2 triệu người. Nhờ các phương tiện

truyền thông, số người năm 2008 là 50 triệu và năm 2009 là hơn 1 tỷ người, hơn 4000 thành phố. Năm 2010 có 126 nước tham gia. Đến nay đã có 7000 thành phố thuộc 172 quốc gia hưởng ứng chiến dịch này. Việt Nam là một trong những nước tham gia tích cực từ năm 2009.

- Tên và mục đích của chiến dịch là gì ?
- Hãy nêu những lợi ích khi tham gia chiến dịch này.

Câu 6 :

- Phát biểu định luật Ôm
- Cho mạch điện có sơ đồ như hình bên, trong đó $R_1 = 5 \Omega$, $R_2 = 15 \Omega$. Vôn kế chỉ 3V. Lúc đó số chỉ của ampe kế là bao nhiêu ? Tính hiệu điện thế của đoạn mạch AB.



Câu 7 :



Hình 3

Điện năng tiêu thụ của một gia đình được ghi nhận bởi một dụng cụ đo là điện kế (hình 3), còn được gọi là đồng hồ điện hay công tơ điện. Hàng tháng vào một ngày cố định (tùy theo khu vực) nhân viên công ty điện lực đến từng nhà ghi lại chỉ số trên công tơ điện. Căn cứ trên chỉ số của tháng trước và tháng này, công ty điện lực tính ra số tiền mà gia đình đó phải trả.

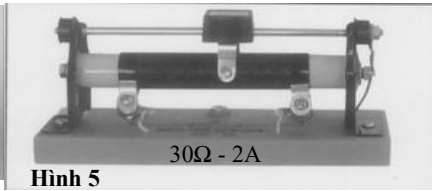
- Các số trên công tơ điện tính bằng đơn vị gì ? Mỗi số tương đương với lượng điện năng là bao nhiêu Jun ?
- Dưới đây là bảng ghi nhận chỉ số của một công tơ điện ở một gia đình. Em hãy tính số tiền mà gia đình đó phải trả. Biết giá điện bình quân là 2000 đ/kWh

Ngày ghi điện	Chỉ số trên công tơ điện
01/10/2019	3526
01/11/2019	3669

Câu 8 :



Hình 4



Hình 5

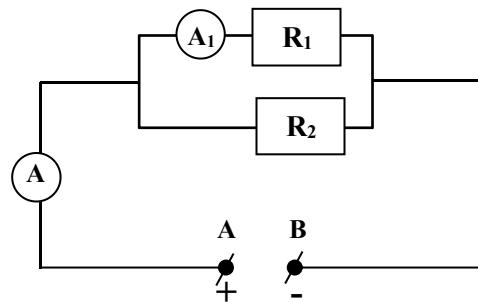
Trong cuộc sống ta thường gặp những dụng cụ điện như bóng đèn có thể điều chỉnh độ sáng, quạt có thể điều chỉnh tốc độ quay của cánh quạt, amply có thể điều chỉnh âm thanh phát ra to nhỏ khác nhau.... Tất cả các dụng cụ trên đều phải sử dụng một thiết

bị có tên là Dimmer (Hình 4) mà bộ phận chính của nó là một biến trở.

- Biến trở là gì ? Biến trở (hình 5) thay đổi trị số bằng cách nào ?
- Giải thích ý nghĩa số $30\Omega - 2A$ ghi trên biến trở.

Câu 9 :

- Phát biểu định luật Ôm
- Cho mạch điện có sơ đồ như hình bên, trong đó $R_1 = 100 \Omega$, $R_2 = 150 \Omega$. Ampe kế A chỉ 0,4 A. Tính hiệu điện thế của đoạn mạch AB, lúc đó số chỉ của ampe kế A_1 là bao nhiêu ?



Câu 10 :



Hình 4

Ấm đun nước bằng điện (hình4) là một dụng cụ điện rất phổ biến hiện nay ở các gia đình. Ấm sử dụng điện năng và có công suất lớn giúp cho việc đun nước nhanh chóng hơn.

- Hãy cho biết ấm này chuyển hóa điện năng thành các dạng năng lượng nào ?
- Trên ấm có ghi $220V - 1500W$. Được sử dụng với hiệu điện thế $220V$ để đun sôi 2l nước từ nhiệt độ $25^{\circ}C$. Bỏ qua nhiệt lượng làm nóng vỏ ấm và nhiệt lượng tỏa vào môi trường. Biết nhiệt dung riêng của nước là $4200 J/kg.K$. Tính thời gian đun sôi nước.

Câu 11 :



Trong cuộc sống ta thường gặp những công tắc điện có thể điều chỉnh độ sáng tối của đèn, độ mạnh yếu của quạt ... Thiết bị này gọi là Dimmer mà bộ phận chính của nó là một biến trở.

- Biến trở là gì ? Biến trở có tác dụng gì trong mạch điện ?
- Giải thích ý nghĩa con số $50\Omega - 2A$ ghi trên biến trở.

Câu 12 :

Đèn để bàn là dụng cụ rất cần thiết đối với học sinh, giúp học sinh học bài, làm bài vào buổi tối. Khi mua đèn để bàn, ta cần lựa chọn những chiếc đèn đảm bảo chất lượng và cung cấp đầy đủ ánh sáng cần thiết để phòng tránh các bệnh về mắt.

Bạn An vừa mua một chiếc đèn để bàn. Trên bóng đèn có ghi hai con số (220V-11W).

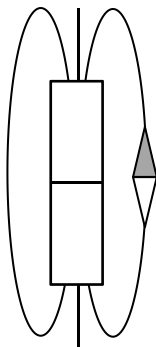
a) Em hãy giải thích con số trên bóng đèn.

b) Tính điện trở của đèn và cường độ dòng điện định mức của đèn này.

c) Nếu mắc đèn này vào nguồn điện có hiệu điện thế 110V thì công suất tiêu thụ của đèn là bao nhiêu ?

Câu 13 :

a) Xác định chiều đường sức từ và tên hai cực của thanh nam châm

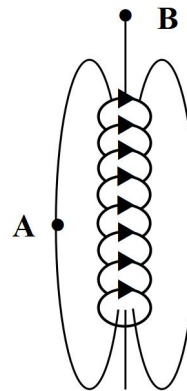


b) Áp dụng quy tắc nắm bàn tay phải, em hãy thực hiện các yêu cầu sau :

- Xác định chiều các đường sức từ

- Xác định hai cực của ống dây có dòng điện chạy qua

- Tại hai điểm A và B có hai kim nam châm. Vẽ vị trí của hai kim nam châm này



Câu 14 :



Bạn Nam sử dụng một loại đèn bàn chống cận thị, trên đèn có một nút vận để điều chỉnh độ sáng tối của bóng đèn. Nút vận trên thực chất là một biến trở. Em hãy cho biết :

a) Biến trở là gì và công dụng của biến trở ?

b) Vẽ sơ đồ mạch điện của đèn bàn gồm 1 bóng đèn, 1 khóa K và một biến trở.

c) Để bóng đèn sáng hơn thì bạn Nam nên tăng hay giảm điện trở của biến trở ? Vì sao ?

Câu 15 :

Thiết bị điện gia dụng hiện nay không thể thiếu trong mỗi gia đình giúp chúng ta tiết kiệm được thời gian và công sức. Việc sử dụng một chiếc máy pha cà phê góp phần tiện lợi như sử dụng nồi cơm điện, máy xay sinh tố, lò nướng, máy giặt ...

Gia đình bạn Mai sử dụng một máy pha cà phê, trên máy có ghi (220V – 1000W)



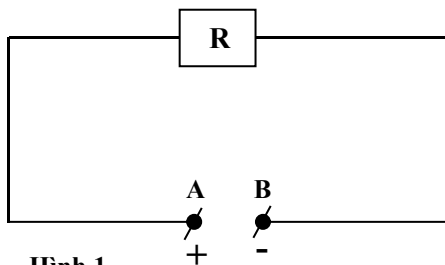
Hình 3

a) Em hãy cho biết ý nghĩa thông số ghi trên máy

b) Tính điện trở của bộ phận làm nóng của máy

c) Để pha được cà phê, bộ phận làm nóng của máy cần cung cấp một nhiệt lượng là 180000 J. Hỏi máy cần bao nhiêu phút để đun, xem như toàn bộ điện năng chuyển hóa thành nhiệt năng.

Câu 16 :



Hình 1

a) Phát biểu nội dung, viết công thức của định luật Ôm và nêu ý nghĩa, đơn vị từng đại lượng trong công thức.

b) Điện trở $R = 24 \, \Omega$ được mắc vào đoạn mạch điện (Hình 1) có hiệu điện thế không đổi 12 V. Tính cường độ dòng điện qua điện trở.

Câu 17 :

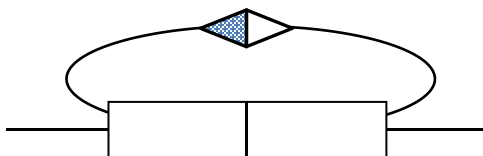
Trên chiếc quạt treo tường có ghi (220V – 50 W)

a) Khi hoạt động, quạt đã chuyển hóa điện năng thành những dạng năng lượng nào ?

b) Giải thích ý nghĩa các số ghi trên quạt.

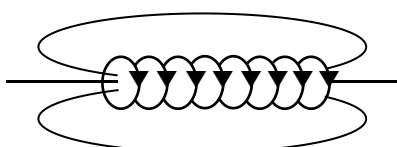
c) Nếu sử dụng quạt với hiệu điện thế là 110 V thì quạt sẽ hoạt động thế nào ? Giải thích.

Câu 18 :



Hình 4

a) Từ phổ là gì ? Chiều đường sức từ của thanh nam châm tuân theo quy ước nào ? Vẽ lại hình vào giấy bài làm, xác định tên hai từ cực và chiều đường sức của nam châm (Hình 4)



Hình 5

b) Vẽ lại hình vào giấy bài làm, xác định chiều đường sức từ và tên hai từ cực của ống dây có dòng điện chạy qua (Hình 5).

Câu 19 :



Hình 1

a) Phát biểu nội dung, viết công thức của định luật Jun-Lenxo và nêu ý nghĩa, đơn vị từng đại lượng trong công thức.

b) Ấm đun nước bằng điện (hình 1) là một dụng cụ rất phổ biến hiện nay ở các gia đình. Ấm có công suất lớn giúp cho việc đun nước nhanh chóng hơn. Tính nhiệt lượng do ấm tỏa ra trong 5 phút. Biết công suất của ấm là 1000 W.

Câu 20 :



Hình 2



Hình 3

a) Trên một biến trở có ghi ($30 \Omega - 2 A$). Hãy giải thích ý nghĩa hai số trên

b) Hiện nay một số dụng cụ điện như bóng đèn và quạt (loại cao cấp) đều không dùng công tắc và hộp số để điều khiển mà thay bằng các thiết bị như hình 2 và 3 gọi là Dimmer. Các nút vặn có thể điều chỉnh độ sáng tối của đèn, tốc độ quay của cánh quạt.

- Khi điều chỉnh thì các nút đó thay đổi đại lượng nào của chính nó và đại lượng nào trong mạch điện ?

- Theo em nút vặn ở các thiết bị trên là dụng cụ nào ?

Câu 21 :



Hình 4



Hình 5

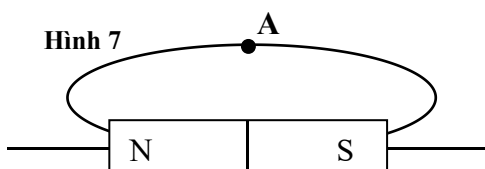


Hình 6

a) Em hãy cho biết tên, công dụng và cách mắc vào mạch điện của 2 dụng cụ đo điện ở hình 4 và 5.

b) Máy sấy tóc (hình 6) là dụng cụ chuyển hóa điện năng thành nhiệt năng và cơ năng. Hãy chỉ ra năng lượng nào là có ích ?

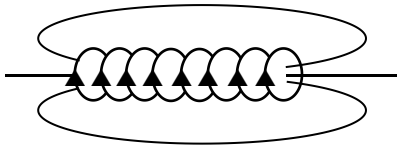
Câu 22 :



Hình 7

a) Trình bày sự tương tác giữa hai nam châm. Ta nhận

biết sự tồn tại của từ trường bằng dụng cụ gì ? Vẽ lại hình vào giấy bài làm, xác định chiều đường sức từ và vẽ đúng kim nam châm tại điểm A (hình 7)



Hình 8

b) Vẽ lại hình vào giấy bài làm và xác định chiều đường sức từ và tên hai từ cực của ống dây có dòng điện chạy qua (Hình 8).

Câu 23 :

Dưới đây là bảng ghi nhận chỉ số của công tơ điện ở một gia đình và bảng giá điện sinh hoạt năm 2019 của Bộ Công thương.

Ngày ghi điện	Chỉ số trên công tơ điện
1/11/2019	4582
1/12/2019	4697

Bậc thang	Đơn giá (đồng)
Bậc 1 : cho kWh 0 → 50	1678
Bậc 2 : cho kWh 51 → 100	1734
Bậc 3 : cho kWh 101 → 200	2014
Bậc 4 : cho kWh 201 → 300	2536
Bậc 5 : cho kWh 301 → 400	2834
Bậc 1 : cho kWh 401 trở lên	2927

a) Hãy nêu 2 biện pháp tiết kiệm điện năng.

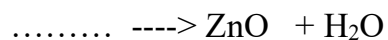
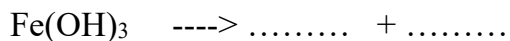
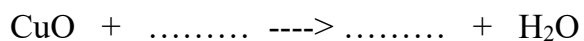
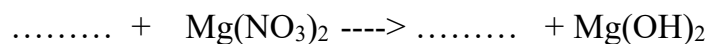
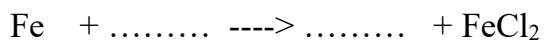
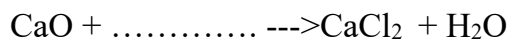
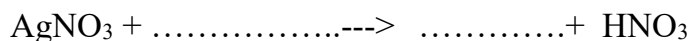
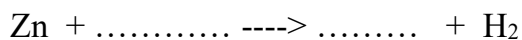
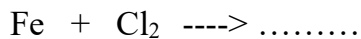
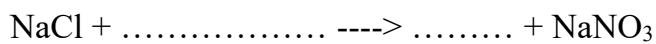
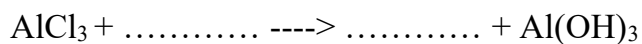
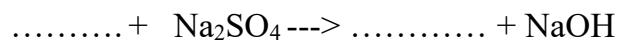
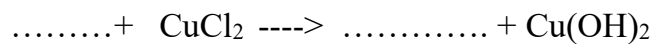
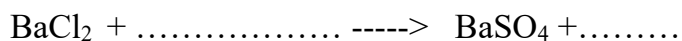
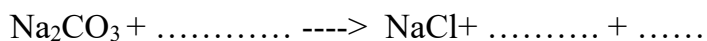
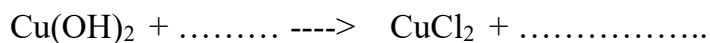
b) Tính lượng điện năng đã tiêu thụ của gia đình đó.

c) Tiền điện phải trả gồm tiền cho lượng điện năng đã tiêu thụ theo bảng giá cộng thêm 10% thuế giá trị gia tăng. Tổng cộng số tiền phải trả là bao nhiêu ?

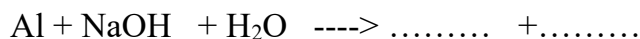
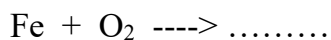
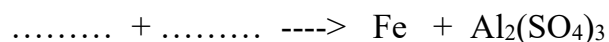
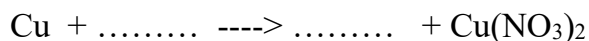
ÔN TẬP HÓA 9

DẠNG 1: PTHH

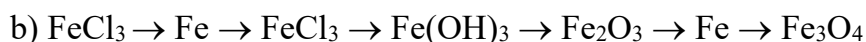
Câu 1: Bổ túc phương trình hóa học



GV: Lê Quốc Thắng – SĐT: 0977443082



Câu 2: Hoàn thành chuỗi phản ứng sau:



Câu 3:

Có những chất sau: CuO , Mg , Al_2O_3 , $\text{Fe}(\text{OH})_3$, Fe_2O_3 . Hãy chọn và viết phương trình hóa học một trong những chất đã cho tác dụng với dung dịch chloric acid - HCl sinh ra:

a/ Khí nhẹ hơn không khí và cháy được trong không khí. Viết PTHH

b/ Dung dịch có màu xanh lam. Viết PTHH.

c/ Dung dịch có màu vàng nâu. Viết PTHH.

d/ Dung dịch không có màu. Viết PTHH.

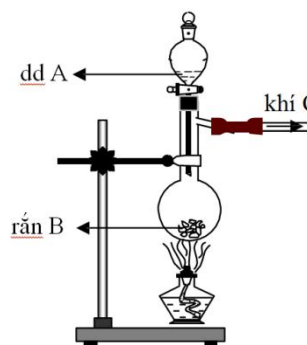
Cho thí nghiệm như hình vẽ sau.

Câu 4

a/ Biết khí **C** làm đục nước vôi trong, là tác nhân gây ra hiệu ứng nhà kính. Hãy xác định các chất **A**, **B**, **C**. Viết phương trình phản ứng minh họa.

b/ Hãy nêu tác hại của hiệu ứng nhà kính đối với khí hậu của trái đất.

c/ Khí **C** được thải ra cùng các chất thải của các nhà máy (đặc biệt là các nhà máy luyện kim) gây ảnh hưởng đến môi trường. Hãy nêu các biện pháp để hạn chế vấn đề trên.

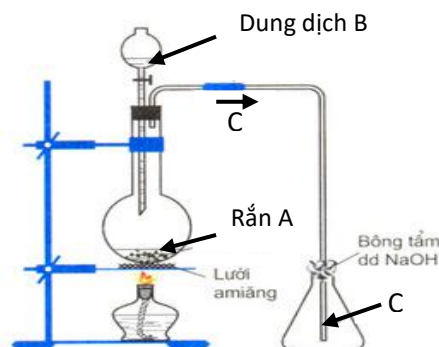


Câu 4:

Cho thí nghiệm như hình vẽ.

Biết khí C là khí góp phần gây nên hiện tượng mưa axit, có mùi hắc khó chịu, làm mất màu cánh hoa hồng,... Để hạn chế khí C thoát ra môi trường, ta bịt lọ đựng khí C bằng bông tẩm dung dịch NaOH.

Viết các phương trình hóa học xảy ra trong thí nghiệm?



DẠNG 2: VIẾT PTHH NÊU HIỆN TƯỢNG

Câu 5: Nêu hiện tượng và viết phương trình hóa học:

- Khi cho một ít chất rắn copper (II) oxide vào ống nghiệm chứa 2-3 ml dung dịch sulfuric acid.
- Khi cho zinc vào ống nghiệm chứa dung dịch hydrochloric acid.
- Cho 2-3 mL dung dịch silver nitrate vào ống nghiệm, sau đó nhỏ từng giọt sodium chloride vào ống nghiệm.
- Nhỏ phenolphthalein vào ống nghiệm chứa sẵn 10 ml dung dịch potassium hydroxide, sau đó nhỏ từ từ đến dư hydrochloric acid vào ống nghiệm.
- Dẫn carbon dioxide vào ống nghiệm chứa dung dịch calcium hydroxide dư.

DẠNG 3: NHẬN BIẾT

Câu 6: Bằng phương pháp hóa học, hãy trình bày cách nhận biết các chất lỏng không màu. Viết phương trình hóa học minh họa.

- HCl, KOH, H_2SO_4 , NaNO_3
- NaCl , HCl, Na_2SO_4 , NaOH
-dd $\text{Ba}(\text{OH})_2$, HCl, H_2SO_4 , Na_2SO_4 .
- Dd KCl , KNO_3 , K_2SO_4 , KOH

DẠNG 4: THỰC TIỄN

Câu 7:

- Vôi sống để lâu ngày trong không khí sẽ bị giảm chất lượng.
- Tại sao khi đốt kim loại Fe và Al... thì khối lượng tăng lên; Còn khi đốt bông, vải sợi thì khối lượng lại giảm đi?
- Có nên dùng xô Al để đựng dung dịch NaOH, $\text{Ca}(\text{OH})_2$ hay không? Giải thích.
- Vì sao khi làm vỡ nhiệt kế thủy ngân, không được dùng chổi quét mà phải rắc bột sulfur lên chỗ có Hg? Viết phương trình hóa học xảy ra.
- Tại sao khi tô vôi lên tường, sau một thời gian vôi khô và cứng lại.
- Khói bụi và khí thải công nghiệp có nhiều oxit như: SO_2 , SO_3 , CO, CO_2 , NO_2 ,... là nguyên nhân chính góp phần tạo ra mưa acid. Hãy viết 1 phương trình hóa học chứng

tỏ hiện tượng tạo mưa acid. Nêu giải pháp hạn chế tác hại của nước mưa đối với đồ dùng bằng kim loại, hợp kim.

DẠNG 5: TOÁN

Câu 8: Hòa tan hoàn toàn 1,6g CuO vào bình đựng dung dịch acid HCl 20%, sau phản ứng thu được muối B.

a/ Viết phương trình phản ứng và gọi tên sản phẩm B.

b/ Tính khối lượng dung dịch axit HCl đã dùng.

c/ Hòa tan B vào 200ml dung dịch NaOH. Tính nồng độ mol dung dịch NaOH cần dùng.

Câu 9: Cho 48 gam Fe_2O_3 tác dụng với dung dịch HCl 25%, phản ứng vừa đủ thu được dung dịch A.

a. Tính khối lượng dung dịch axit cần dùng?

c. Tính khối lượng kết tủa thu được khi cho dung dịch NaOH vừa đủ vào dung dịch A.

Câu 10: Cho 15,3 g hỗn hợp kim loại gồm Cu và Al cho phản ứng với 400 ml dung dịch HCl, sau phản ứng thu được 7,2 g chất rắn và dung dịch B.

a. Tính nồng độ dung dịch HCl tham gia phản ứng?

b. Tính phần trăm khối lượng kim loại trong hỗn hợp?

NỘI DUNG ÔN TẬP LỊCH SỬ LỚP 9 HỌC KÌ I

A. TỰ LUẬN

BÀI 5. CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945

1. Đông Nam Á trước năm 1945

- Gồm 11 nước.
- Là thuộc địa của đế quốc (trừ Thái Lan)

2. Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới lần thứ hai

- Một loạt các nước nổi dậy giành chính quyền: Lào, Indonexia, Việt Nam,..
- Anh trao trả độc lập cho: Mã Lai, Miến Điện, Philippin.
- Do chiến tranh lạnh nên tình hình Đông Nam Á trở nên căng thẳng do chính sách can thiệp của Mỹ.
- 9/1954 khối quân sự Đông Nam Á thành lập (SEATO) nhằm ngăn chặn XHCN, đẩy lùi phong trào đấu tranh giải phóng khu vực.

II. Sự ra đời của tổ chức ASEAN

1. Hoàn cảnh thành lập

- Sau khi giành được độc lập, nhiều nước Đông Nam Á ngày càng nhận thức rõ sự cần thiết phải cùng nhau hợp tác để phát triển đất nước và hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.
- Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của 5 nước là In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và Xin-ga-po.

* Cơ hội phát triển đất nước của Việt Nam khi tham gia vào ASEAN

- Thị trường rộng lớn.
- Giao lưu học hỏi kinh nghiệm.

.....

.....

.....

.....

2. Mục tiêu hoạt động

- Phát triển kinh tế và văn hóa, duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- 2/1976 hiệp ước Bali được ký kết.
- Từ 1975 – 1978 quan hệ giữa Việt Nam và Asean được cải thiện.
- Từ 1979 quan hệ căng thẳng đối đầu về vấn đề Campuchia.
- Từ cuối những năm 1980 chuyển từ “đối đầu” sang “đối thoại”.



BÀI 9. NHẬT BẢN

I. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh

1. Tình hình Nhật Bản sau chiến tranh thế giới lần thứ hai

- Mỹ chiếm đóng.

- Mất hết thuộc địa.
- Kinh tế bị tàn phá nặng nề.
- Thất nghiệp nghiêm trọng.
- Thiếu lương thực.
- Lạm phát nặng nề.

2. Những cải cách dân chủ ở Nhật Bản

- Ban hành hiến pháp, thực hiện cải cách ruộng đất.
- Xóa bỏ chủ nghĩa quân phiệt.
- Trừng trị tội phạm chiến tranh.
- Giải giáp các lực lượng vũ trang.
- Giải thể các công ty độc quyền lớn.
- Thanh lọc chính phủ.
- Ban hành các quyền tự do dân chủ.
- Ý nghĩa:
 - + Nhân dân phấn khởi.
 - + Là nhân tố giúp Nhật phát triển.

II. Nhật Bản khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh

1. Thuận lợi

- Nhờ những đơn hàng của Mỹ trong cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950) và chiến tranh ở Việt Nam.

2. Thành tựu

- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp bình quân hằng năm trong những năm 50 là 15%, những năm 60 – 13,5%;
- Tổng sản phẩm quốc dân (GNP) năm 1950 là 20 tỉ USD, năm 1968 – 183 tỉ USD, đứng thứ hai trên thế giới, sau Mỹ (830 tỉ USD)...

3. Nguyên nhân phát triển

- Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo và có ý chí vươn lên.
- Sự quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ti.
- Vai trò điều tiết và đề ra các chiến lược phát triển của Chính phủ Nhật Bản.

4. Hạn chế

- Nghèo tài nguyên phải nhập khẩu nguyên liệu.
- Thiếu lương thực, bị Mỹ và Tây Âu cạnh tranh, suy thoái kéo dài.



BÀI 11. TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

I. Sự hình thành trật tự thế giới mới

- Đề chia khu vực ảnh hưởng, 2/1945 hội nghị Ianta được thành lập.
- Những thỏa thuận của hội nghị trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

II. Sự thành lập liên hợp quốc. (Vai trò)

- Tháng 10/1945 Liên hợp quốc được thành lập để:

- + Duy trì hòa bình và an ninh thế giới
- + Phát triển các mối quan hệ hữu nghị
- + Hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa,...
- + Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, phân biệt chủng tộc.
- Việt Nam gia nhập tháng 9/1977, là thành viên 149.

III. “Chiến tranh lạnh”

- Là sự đối đầu giữa TBCN và XHCN, là chính sách thù địch của Mỹ và các nước đế quốc đối với các nước XHCN.
- Biểu hiện:
 - + Các khối chạy đua vũ trang, thành lập các khối quân sự,...
 - + Tiến hành các cuộc chiến tranh cục bộ.
- Hậu quả:
 - + Thế giới luôn căng thẳng, đứng bên bờ vực của chiến tranh.
 - + Chi tiêu quá lớn cho việc chạy đua vũ trang.

IV. Thế giới sau “chiến tranh lạnh”

- Hòa hoãn trong quan hệ quốc tế.
- Xác lập trật tự thế giới mới.
- Dưới tác động của cách mạng khoa học – công nghệ, hầu hết các nước đều điều chỉnh chiến lược phát triển, lấy kinh tế làm trọng điểm.
- Nhiều khu vực còn diễn ra xung đột.
- Xu thế chung là hòa bình, hợp tác



BÀI 12. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

1. Ý nghĩa

- Nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Tạo ra bước nhảy vọt về sản xuất và năng suất lao động.
- Thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

2. Hậu quả

- Chế tạo vũ khí hủy diệt.
- Ô nhiễm môi trường, các loại dịch bệnh mới...

3. Tác động

- Tích cực
 - + Cho phép thực hiện những bước nhảy vọt về sản xuất và năng suất lao động, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người.
 - + Đưa đến những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động trong nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.
- Tiêu cực (chủ yếu do con người tạo ra)
 - + Chế tạo các loại vũ khí hủy diệt.

- + Ô nhiễm môi trường.
- + Tai nạn lao động và giao thông
- + Các loại dịch bệnh mới,...

*** Là học sinh, em sẽ làm gì trước những tác động do cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật mang lại**

- Ra sức học tập, rèn luyện nhằm nâng cao trình độ hiểu biết để dễ dàng tiếp thu khoa học công nghệ.
- Sáng tạo, tìm tòi những phát minh, sáng kiến ứng dụng vào học tập, lao động có hiệu quả,....

.....

.....

.....

.....



Câu 1. Dựa vào đoạn tư liệu, em hãy lựa chọn 4 sự kiện em cho là quan trọng trong công cuộc giành độc lập và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cuba từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai và giải thích lí do lựa chọn các sự kiện đó.

“Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, để chống lại phong trào giải phóng dân tộc đang ngày càng dâng cao ở Cuba, tháng 3-1952, Mĩ điều khiển tướng Batista làm cuộc đảo chính thiết lập chế độ độc tài quân sự ở Cuba.

Ngày 26-7-1953, 153 thanh niên yêu nước do Fidel Castro chỉ huy đã mở cuộc tấn công vào trại lính Moncada, Satiago, nhằm thức tỉnh nhân dân Cuba, phát động nhân dân nổi dậy lật đổ chế độ độc tài Batista.

Cuộc khởi nghĩa Moncada thất bại, Fidel Castro cùng nhiều chiến sĩ bị bắt tù đầy sang Mexico. Ngày 25-11-1956, Fidel Castro cùng 81 chiến sĩ đã từ Mexico đáp tàu “Granma” vượt biển trở về Tổ quốc. Sau 7 ngày vượt biển, họ đã bị quân đội Batista bao vây và tấn công. Các chiến sĩ cách mạng rút lui.

Bước sang những năm 1957 – 1958, phong trào đấu tranh vũ trang đã lan rộng khắp đất nước Cuba. Giữa tháng 11-1958, Bộ tổng chỉ huy các lực lượng vũ trang khởi nghĩa đã ra lệnh tổng công kích trên khắp các mặt trận. Ngày 1-1-1959, trong cuộc tổng bãi công chính trị của công nhân và nhân dân La Habana, nghĩa quân đã tiến vào chiếm lĩnh thủ đô. Chế độ độc tài Batista đã bị lật đổ. Cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Cuba giành thắng lợi.

Chính phủ cách mạng Cuba do Fidel Castro đứng đầu đã hoàn thành triệt để những cải cách dân chủ và đánh thắng đội quân đánh thuê của Mĩ đổ bộ vào bãi biển Giron ngày 17-5-1961, bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. So với trước cách mạng, sau 30 năm xây dựng và phát triển, Cuba trở thành quốc gia đạt được những thành tựu to lớn ở khu vực Mĩ la tinh...”

TRẢ LỜI

Sự kiện	Nội dung
26-7-1953	Cuộc tấn công vào trại lính Moncada, Santiago → thức tỉnh nhân dân đấu tranh
25-11-1956	Fidel Castro cùng nhiều chiến sĩ vượt ngục, trở về nước → phong trào cách mạng được khôi phục
1-1-1959	Tổng bãi công, khởi nghĩa. Chế độ độc tài Batista bị lật đổ → cách mạng giành thắng lợi
17-5-1961	Đánh thắng đội quân đánh thuê của Mĩ ở bãi biển Giron → tạo điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội



Câu 2. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Sau khi giành được độc lập, các nước Đông Nam Á có dự định thành lập một tổ chức khu vực nhằm tạo điều kiện cho sự hợp tác, phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, khoa học kỹ thuật và văn hóa; đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các nước lớn đang tìm mọi cách để biến Đông Nam Á thành “sân sau” của họ. Trong quá trình tìm kiếm sự hợp tác giữa các nước Đông Nam Á đã xuất hiện những tổ chức khu vực và kí kết các hiệp ước giữa các nước trong khu vực.

Sau nhiều cuộc thảo luận, tháng 8/1967, ngoại trưởng 5 nước Thái Lan, Indonexia, Philippin, Malaixia và Singapo đã họp ở Băng Cốc và ngày 8/8/1967 đã ra tuyên bố về việc thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN). Hội nghị đã ra bản Tuyên ngôn thành lập ASEAN, sau này được gọi là Tuyên bố Băng Cốc, xác định mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực. 2/1976 hiệp ước Bali được kí kết. Từ 1975 – 1978 quan hệ giữa Việt Nam và Asean được cải thiện. Từ 1979 quan hệ căng thẳng đối đầu về vấn đề Campuchia. Từ cuối những năm 1980 chuyển từ “đối đầu” sang “đối thoại”. Ngày 28/7/1995 Việt Nam chính thức gia nhập và trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN. Đây là một sự kiện lịch sử có ý nghĩa trọng đại trong việc thúc đẩy xu thế hòa bình, ổn định và hợp tác ở khu vực Đông Nam Á.

(Sách lịch sử thế giới hiện đại – trang 358 – nhà xuất bản GD)

- Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh ra đời nào?
- Mục tiêu hoạt động của ASEAN.

TRẢ LỜI

a. Hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN

+ Sau khi giành được độc lập, các nước Đông Nam Á có dự định thành lập một tổ chức khu vực nhằm tạo điều kiện cho sự hợp tác, phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, khoa học kỹ thuật và văn hóa; đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các nước lớn đang tìm mọi cách để biến Đông Nam Á thành “sân sau” của họ.

+ Sau nhiều cuộc thảo luận, tháng 8/1967, ngoại trưởng 5 nước Thái Lan, Indonexia, Philippin, Malaixia và Singapo đã họp ở Băng Cốc và ngày 8/8/1967 đã ra tuyên bố về việc thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN).

b. Mục tiêu:

- Mục tiêu của ASEAN là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực. 2/1976 hiệp ước Bali được kí kết. Từ 1975 – 1978 quan hệ giữa Việt Nam và Asean được cải thiện. Từ 1979 quan hệ căng thẳng đối đầu về vấn đề Campuchia. Từ cuối những năm 1980 chuyển từ “ đối đầu” sang “ đối thoại”.



B. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Nước nào khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai? (C)

A. Pháp. B. Anh. C. Mỹ. D. Nhật.

Câu 2. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất? (C)

A. Cải cách giáo dục. B. Cải cách ruộng đất.
C. Cải cách hiến pháp. D. Cải cách văn hóa.

Câu 3. Sự phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại dẫn đến một hiện tượng gì? (B)

A. Sự đầu tư và khoa học cho lãi cao. B. Sự bùng nổ thông tin.
C. Nhiều người đầu tư vào việc phát minh sáng chế. D. Chảy máu chất xám.

Câu 4. Ý nghĩa quan trọng nhất của cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai là (B)

A. Tạo ra một khối lượng hàng hoá đồ sộ.
B. Đưa loài người chuyển sang nền văn minh trí tuệ.
C. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng được mở rộng.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mỹ nhằm mục đích gì? (A)

A. Khôi phục kinh tế. B. Tái đầu tư cho các thuộc địa.
C. Xây dựng trung tâm tài chính. D. Ổn định đời sống nhân dân.

Câu 6. "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là (A)

A. Kế hoạch phục hưng châu Âu. B. Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.
C. Kế hoạch khôi phục châu Âu. D. Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

Câu 7. Mỹ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai do

A. Không bị chiến tranh tàn phá. (A)
B. Bóc lột sức lao động của người dân trong nước.
C. Đầu tư bóc lột các nước thuộc địa.
D. Không chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế.

Câu 8. Điểm nổi bật kinh tế Mỹ từ những năm 70 của TK XX là (A)

A. Ngày càng giảm sút. B. Ngày càng phát triển.

C. Đứng đầu thế giới về mọi mặt. D. Tài chính ổn định.

Câu 9. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai chính sách đối ngoại của Mỹ thành công trong việc (B)

A. Lập nhiều khối quân sự: NATO, SEATO, CENTO, VACSAVA.

B. Làm sụp đổ hệ thống XHCN.

C. Giành thắng lợi trong tất cả các cuộc chiến tranh xâm lược.

D. Thiết lập trật tự thế giới đơn cực.

Câu 10. Chính sách “thực lực” và “chiến lược toàn cầu” của Mỹ bị thất bại nặng nề nhất ở (B)

A. Triều Tiên.

B. Việt Nam.

C. Cu Ba.

D. Lào.

Câu 11. Trong những nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là nguyên nhân khách quan làm cho kinh tế Nhật Bản phát triển? (D)

A. Con người được đào tạo chu đáo.

B. Nhờ cải cách ruộng đất.

C. Vai trò quan trọng của Nhà nước.

D. Biết tận dụng thành tựu khoa học kỹ thuật thế giới.

Câu 12. Đầu là hạn chế cơ bản nhất trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai? (D)

A. Cách mạng khoa học kỹ thuật chế tạo vũ khí đẩy nhân loại trước một cuộc chiến tranh mới.

B. Nguy cơ của một cuộc chiến tranh hạt nhân.

C. Nạn khủng bố, gây nên tình hình căng thẳng.

D. Chế tạo các loại vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá, hủy diệt. Nạn ô nhiễm môi trường, tai nạn, bệnh tật.

Câu 13. Thành phần tham dự hội nghị I-an-ta (từ 7-11/2/1945) gồm nguyên thủ các cường quốc (D)

A. Anh, Pháp, Mỹ.

B. Đức Italia, Nhật Bản.

C. Liên Xô, Mỹ, Đức.

D. Anh, Mỹ, Liên Xô.

Câu 14. Quyết định nào của hội nghị I-an-ta đã tác động đến tình hình thế giới sau 1945 như thế nào? (D)

A. Hình thành trật tự mới đa cực nhiều trung tâm.

B. Một khuôn khổ trật tự đa cực mới hình thành do Mỹ và Liên Xô chi phối.

C. Mỹ muốn xác lập trật tự đơn cực do Mỹ chi phối và khống chế..

D. Trật tự hai cực được xác lập do Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi cực.

Câu 15. Đầu là nhiệm vụ quan trọng nhất của Liên hợp quốc? (A)

A. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

B. Phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc

C. Tôn trọng chủ quyền của các dân tộc.

D. Thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo.

Câu 16. Hậu quả nguy hiểm nhất của Chiến tranh lạnh để lại cho loài người ngày nay là gì? (B)

A. Xây dựng hàng ngàn căn cứ quân sự, các khối quân sự.

B. Chế tạo các loại vũ khí hủy diệt.

C. Thế giới luôn căng thẳng dễ xảy ra chiến tranh.

D. Tốn quá nhiều tiền của và sức người để phục vụ cuộc chiến tranh này.

Câu 17. Vì sao vào những năm 50 của TK XX, tình hình Đông Nam Á ngày càng trở nên căng thẳng ? (C)

A. Mĩ, Anh, Nhật thành lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO)

B. Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu.

C. Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng chiến tranh sang Lào, Campuchia.

D. Mĩ biến Thái Lan thành căn cứ quân sự.

Câu 18. Năm 1992, ASEAN quyết định biến Đông Nam Á thành: (C)

A. Một khu vực phồn thịnh.

B. Một khu vực ổn định và phát triển.

C. Một khu vực mậu dịch tự do.

D. Một khu vực hòa bình.

Câu 19. Biến đổi quan trọng của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là gì? (C)

A. Thành lập tổ chức của khu vực ASEAN.

B. Có tốc độ phát triển kinh tế năng động trên thế giới.

C. Các quốc gia Đông Nam Á giành được độc lập.

D. Tạo môi trường hòa bình ổn định cho công cuộc hợp tác phát triển.

Câu 20. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc nào thống trị đông đảo dân cư châu Phi nhất? (A)

A. Anh.

B. Pháp.

C. Tây Ban Nha.

D. Bồ Đào Nha.

----- **Hết** -----

ÔN TẬP HỌC KÌ I ĐỊA LÍ 9

(Lưu ý: Đề cương này không bao gồm toàn bộ nội dung ôn tập. Học sinh cần đọc thêm các bài trong sách giáo khoa và các lược đồ, bản đồ trong Tập bản đồ địa lí 9)

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Cộng đồng các dân tộc Việt Nam có bao nhiêu dân tộc?

- A. 54 B. 53 C. 52 D. 51

Câu 2: Dân tộc nào chiếm đa số?

- A. Kinh B. Hoa C. Tày D. Nùng

Câu 3: Dân tộc Việt (Kinh) thường sống phân bố ở đâu?

- A. Miền núi, vùng trung du, ven biển B. Miền núi thấp, cao nguyên, ven biển
C. Đồng bằng, ven biển, trung du D. Ven biển, đồng bằng, cao nguyên

Câu 4: Dân tộc ít người thường sống phân bố ở đâu?

- A. Đồng bằng, ven biển, núi cao B. Ven biển, cao nguyên, núi cao
C. Miền núi, cao nguyên, trung du D. Cao nguyên, trung du, đồng bằng

Câu 5: Người Ê-Đê thường sinh sống ở tỉnh nào?

- A. Gia Lai B. Kon Tum C. Lâm Đồng D. DakLak

Câu 6: Người Hoa tập trung chủ yếu ở đâu?

- A. An Giang B. Long An C. Bình Dương D. Hồ Chí Minh

Câu 7: Người Khơ Me thường sinh sống ở đâu?

- A. Kiên Giang B. An Giang C. Hà Giang D. Tiền Giang

Câu 8: Người Bru-Vân Kiều và Chứt thường sinh sống ở đâu?

- A. Quảng Bình B. Quảng Trị C. Quảng Nam D. Quảng Ngãi

Câu 9: Dân số Việt Nam tính đến năm 2019 là bao nhiêu người?

- A. 96,0 triệu người B. 96,1 triệu người C. 96,2 triệu người D. 96,3 triệu người

Câu 10: Dân số nước ta đứng thứ mấy khu vực Đông Nam Á?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 11: Dân số nước ta đứng thứ bao nhiêu trên thế giới?

- A. 13 B. 14 C. 15 D. 16

Câu 12: Nhóm tuổi từ 0 – 14 tuổi còn được gọi là gì?

- A. Nhóm tuổi trong độ tuổi lao động B. Nhóm tuổi trên độ tuổi lao động
C. Nhóm tuổi dưới độ tuổi lao động D. Nhóm tuổi trên và trong độ tuổi lao động

Câu 13: Nhóm tuổi từ 15 – 59 tuổi còn được gọi là gì?

- A. Nhóm tuổi dưới độ tuổi lao động B. Nhóm tuổi trong độ tuổi lao động
C. Nhóm tuổi trên độ tuổi lao động D. Nhóm tuổi dưới và trên độ tuổi lao động

Câu 14: Tính tỉ lệ gia tăng tự nhiên năm 1989 khi biết tỉ suất sinh là 29,9 ‰ và tỉ suất tử là 8,4 ‰

- A. 2,1% B. 2,2% C. 2,3% D. 2,4%

Câu 20: Thế mạnh nổi bật về số lượng lao động nước ta là:

- A. Tiếp thu khoa học nhanh
- B. Có phẩm chất cần cù
- C. Dồi dào, tăng nhanh
- D. Nhiều kinh nghiệm sản xuất

Câu 21: Cơ cấu sử dụng lao động trong các ngành kinh tế có sự thay đổi theo hướng:

- A. Tăng tỉ lệ lao động trong ngành công nghiệp, xây dựng – dịch vụ và giảm tỉ lệ trong ngành nông – lâm – ngư nghiệp
- B. Giảm tỉ lệ lao động trong ngành công nghiệp, xây dựng – dịch vụ và ngành nông – lâm – ngư nghiệp
- C. Tăng tỉ lệ lao động trong ngành công nghiệp, xây dựng – dịch vụ và ngành nông – lâm – ngư nghiệp
- D. Giảm tỉ lệ lao động trong ngành công nghiệp, xây dựng – dịch vụ và tăng tỉ lệ trong ngành nông – lâm – ngư nghiệp

Câu 22: Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn:

- A. Sản xuất nông nghiệp mang tính mùa vụ
- B. Quá trình đô thị hóa
- C. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế
- D. Trình độ lao động ngày càng tăng

Câu 23: Trong điều kiện nền kinh tế nước ta chưa phát triển, nguồn lao động dồi dào tạo sức ép rất lớn lên vấn đề:

- A. Thiếu nhân lực cho các ngành kinh tế
- B. Giải quyết việc làm
- C. Hạ giá thành sản phẩm trong nước
- D. Xuất khẩu lao động

Câu 24: Giải pháp chủ yếu để nâng cao chất lượng lao động của nước ta là:

- A. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động
- B. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa
- C. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế
- D. Phát triển giáo dục và đào tạo

Câu 25: Chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao biểu hiện ở:

- A. Tuổi thọ trung bình của nữ cao hơn nam
- B. Thu nhập bình quân đầu người tăng
- C. Nhóm tuổi dưới 15 tuổi ngày càng giảm
- D. Trình độ lao động còn thấp

Câu 26: Trong cơ cấu lao động theo thành phần kinh tế, lao động trong khu vực có vốn đầu tư nước ngoài có xu hướng tăng lên nhanh, nguyên nhân chủ yếu do:

- A. Hội nhập, hợp tác kinh tế quốc tế và khu vực
- B. Nâng cao chất lượng nguồn lao động
- C. Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần
- D. Chính sách công nghiệp hóa – hiện đại hóa

Câu 27: Vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta là:

- A. Bắc Trung Bộ
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Đông Nam Bộ
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 28: Dân cư nước ta sinh sống chủ yếu ở:

- A. Ngoại thành.
- B. Ven biển.
- C. Nông thôn.
- D. Thành thị.

Câu 29: Người Kinh ở vùng nông thôn sinh sống tập trung thành các điểm dân cư gọi là:

- A. Làng, ấp.
- B. Buôn, plây.
- C. Phum, sóc.
- D. Bản, phum.

Câu 30: Các đô thị ở nước ta chủ yếu có quy mô:

- A. Lớn.
- B. Rất lớn.
- C. Vừa và nhỏ.
- D. Nhỏ.

Câu 31: Nhân tố tự nhiên ảnh hưởng lớn đến sự phát triển và sự phân bố công nghiệp là:

- A. Địa hình

B. Khí hậu

C. Vị trí địa lý

D. Khoáng sản

Câu 32: Dịch cúm H5N1 đã làm giảm đáng kể số lượng vật nuôi nào của nước ta?

A. Đàn trâu.

B. Đàn lợn.

C. Đàn bò.

D. Đàn gà, vịt.

Câu 33: Loại khoáng sản vừa là nguyên liệu vừa là nhiên liệu cho một số ngành khác là:

A. Mangan, Crôm

B. Than đá, dầu khí

C. Apatit, pirit

D. Crôm, pirit

Câu 34: Ngành công nghiệp năng lượng phát triển mạnh nhất ở Quảng Ninh là:

A. Than

B. Hoá dầu

C. Nhiệt điện

D. Thủy điện

Câu 35: Các nguồn tài nguyên khoáng sản như than, dầu, khí là nguyên liệu cho ngành công nghiệp:

A. Công nghiệp luyện kim đen

B. Công nghiệp luyện kim màu

C. Công nghiệp năng lượng, hóa chất

D. Công nghiệp vật liệu xây dựng

Câu 36: Các nhân tố có vai trò quyết định đến sự phát triển và phân bố công nghiệp của nước ta là:

A. Dân cư và lao động.

B. Thị trường, chính sách phát triển công nghiệp

C. Các nhân tố kinh tế - xã hội.

D. Cơ sở vật chất kỹ thuật trong công nghiệp và cơ sở hạ tầng

Câu 37: Nguồn lao động dồi dào, thị trường rộng lớn là cơ sở để phát triển mạnh ngành:

A. Công nghiệp dầu khí.

B. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

C. Công nghiệp cơ khí và hoá chất.

D. Công nghiệp điện tử.

Câu 38: Ngành công nghiệp năng lượng phát triển mạnh nhất ở Tây Nguyên là:

A. Khai thác than

B. Hoá dầu

C. Nhiệt điện

D. Thủy điện

Câu 39: Ngành công nghiệp năng lượng phát triển mạnh nhất ở Bà Rịa – Vũng Tàu là:

A. Than

B. Hoá dầu

C. Nhiệt điện

D. Thủy điện.

Câu 40: Hệ thống công nghiệp của nước ta hiện nay gồm có:

A. Các trung tâm công nghiệp có quy mô rất lớn, lớn, trung bình và nhỏ.

B. Các cơ sở nhà nước, ngoài nhà nước và các cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài.

C. Các cơ sở chế biến, các nhà máy, khu công nghiệp, khu chế xuất.

D. Có nhiều ngành công nghiệp trọng điểm, các ngành xuất khẩu chủ lực.

Câu 41: Xuất khẩu dầu thô đem lại nhiều ngoại tệ, nhưng lại tổn thất lớn cho nền kinh tế vì:

A. Tổng giá trị xuất chưa nhiều

B. Biểu hiện nền công nghiệp chậm phát triển

C. Giá trị xuất thấp

D. Làm giàu cho các nước khác

Câu 42: Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam hoặc Tập bản đồ địa lí 9, cho biết các nhà máy nhiệt điện có công suất trên 1000MW của nước ta là:

A. Phả Lại, Cà Mau, Sơn La

B. Hòa Bình, Phả Lại, Phú Mỹ

C. Hòa Bình, Phú Mỹ, Phả Lại

D. Phả Lại, Phú Mỹ, Cà Mau

Câu 43: Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam hoặc Tập bản đồ địa lí 9 cho biết các trung tâm công nghiệp cơ khí – điện tử lớn nhất của nước ta hiện nay là:

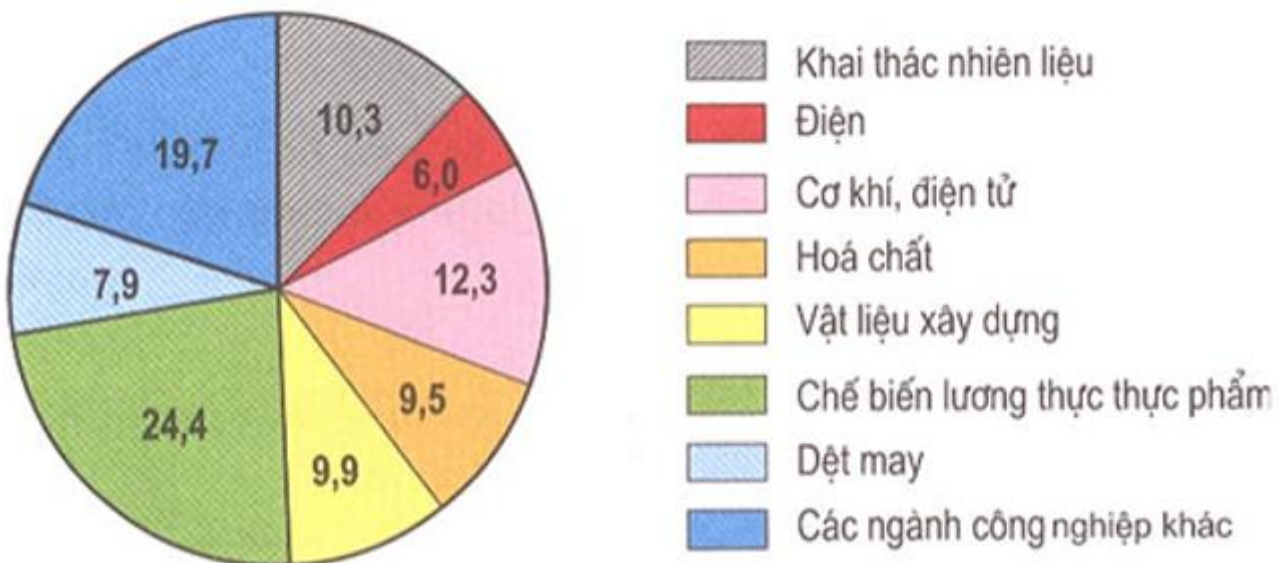
- A. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng.
- B. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng.**
- C. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Biên Hòa.
- D. Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Thái Nguyên.

Câu 44: Dựa vào Atlas địa lý Việt Nam, cho biết các trung tâm dệt may lớn nhất của nước ta là:

- A. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Nam Định.**
- B. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Biên Hòa, Thủ Dầu Một.
- C. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Biên Hòa, Đà Nẵng.
- D. Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Thủ Dầu Một.

Câu 45: Cho biểu đồ:

BIỂU ĐỒ TỈ TRỌNG CỦA CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM TRONG CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP NĂM 2002 (%)



Dựa vào biểu đồ cho biết ngành công nghiệp nào chiếm tỉ trọng lớn nhất

- A. Công nghiệp khai thác nhiên liệu
- B. Công nghiệp hoá chất
- C. Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm.**
- D. Công nghiệp cơ khí, điện tử.

Câu 46: Trong cơ cấu GDP các ngành dịch vụ, chiếm tỷ trọng lớn nhất là:

- A. Dịch vụ tiêu dùng**
- B. Dịch vụ sản xuất

- C. Dịch vụ công cộng
- D. Ba loại hình ngang bằng nhau

Câu 47: Các hoạt động dịch vụ tập trung nhiều nhất ở đâu?

- A. Các vùng duyên hải ven biển.**
- B. Các cao nguyên đất đỏ ba dan.
- C. Các thành phố lớn, thị xã, khu công nghiệp.
- D. Các đồng bằng phù sa màu mỡ.

Câu 48: Một bác sĩ mở phòng mạch tư thuộc loại hình dịch vụ nào?

- A. Dịch vụ sản xuất
- B. Dịch vụ tiêu dùng**
- C. Dịch vụ công cộng
- D. Không thuộc loại hình nào

Câu 49: Yếu tố nào tác động mạnh mẽ đến sự phân bố ngành dịch vụ?

- A. Vị trí địa lý thuận lợi, tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú.
- B. Nền kinh tế phát triển năng động.
- C. Giao thông vận tải phát triển.
- D. Sự phân bố dân cư và phát triển kinh tế.**

Câu 50: Đất feralit tập trung chủ yếu ở đâu?

- A. Đồng bằng, miền núi
- B. Trung du, đồng bằng
- C. Miền núi, trung du**
- D. Miền núi, vùng đồi

Câu 51: Cây lúa thuộc loại cây nào sau đây?

- A. Cây công nghiệp dài ngày
- B. Cây lương thực**
- C. Cây ăn quả
- D. Cây công nghiệp ngắn ngày

Câu 52: Cây cà phê được trồng nhiều nhất ở vùng nào?

- A. Trung du miền núi và Bắc Bộ
- B. Đông Nam Bộ
- C. Tây Nguyên**
- D. Duyên hải Nam Trung Bộ

Câu 53: Các vùng trồng cây ăn quả nhiều nhất ở nước ta?

A. Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên

B. Tây Nguyên và Bắc Trung Bộ

C. Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ

D. Nam Trung Bộ và Bắc Trung Bộ

Câu 54: Trâu được nuôi chủ yếu ở đâu?

A. Đồng bằng sông Hồng và ĐBSCL

B. ĐBSH và Bắc Trung Bộ

C. Đông Nam Bộ và Bắc Trung Bộ

D. Trung du – miền núi Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ

Câu 55: Quốc lộ 51 là quốc lộ nào?

A. TPHCM đi Đà Lạt

B. TPHCM đi Tây Ninh

C. TPHCM đi Bình Phước

D. TPHCM đi Vũng Tàu

Câu 56: Đường ống dùng để chuyên chở gì?

A. Hành khách

B. Hàng hoá

C. Hành khách và hàng hoá

D. Dầu mỏ và khí đốt

Câu 57: Rừng nước ta bao gồm mấy loại?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 58: Nước ta có mấy ngư trường trọng điểm?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 59: Nước ta có kiểu khí hậu nào?

A. Nhiệt đới

B. Xích đạo

C. Cận nhiệt đới ẩm gió mùa

D. Nhiệt đới gió mùa ẩm

Câu 60: Các vùng chuyên canh cây công nghiệp ở nước ta?

A. Tây Nguyên và Đông Nam Bộ

B. Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên

C. Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ

D. Nam Trung Bộ và Trung du miền núi – Bắc Bộ

Câu 61: Những tỉnh nào đứng đầu về sản lượng nuôi trồng thủy sản ở nước ta?

A. Cà Mau, An Giang, Bến Tre

B. An Giang, Bến Tre, Tiền Giang

C. Tiền Giang, Kiên Giang, Cà Mau

D. Cà Mau, Trà Vinh, Bến Tre

Câu 62: Hãng hàng không nào ở Việt Nam có tiếp viên hàng không nữ mặc áo dài?

A. VietJet Air

B. Bamboo Airlines

C. Pacific Airlines

D. Vietnam Airlines

Câu 63: Hai trung tâm công nghiệp lớn nhất ở nước ta?

A. Đông Nam Bộ và ĐBSCL

B. Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên

C. ĐBSH và Đông Nam Bộ

D. ĐBSH và ĐBSCL

Câu 64: Ngành khách sạn, nhà hàng thuộc phân ngành dịch vụ nào?

A. Dịch vụ tiêu dùng

B. Dịch vụ sản xuất

C. Dịch vụ công cộng

D. Dịch vụ tiêu dùng và sản xuất

Câu 65: Giao thông vận tải ở nước ta bao gồm mấy loại hình?

A. 4

B. 5

C. 6

D. 7

Câu 66: Quốc lộ 5 là quốc lộ nào?

A. Hà Nội đến Thái Nguyên

B. Hà Nội đến Cao Bằng

C. Hà Nội đến Hải Phòng

D. Hà Nội đến Lai Châu

Câu 67: Quốc lộ 1A xuất phát từ tỉnh nào?

A. Lạng Sơn

B. Cao Bằng

C. Hà Nội

D. Quảng Ninh

Câu 68: Ba cảng biển lớn nhất Việt Nam?

A. Cảng Cát Lái, Hải Phòng, Cam Ranh

B. Cảng Cam Ranh, Đà Nẵng, Sài Gòn

C. Cảng Sài Gòn, Cam Ranh, Hải Phòng

D. Cảng Hải Phòng, Đà Nẵng, Sài Gòn

Câu 69: Tuyến bus sông ở Sài Gòn đi từ đâu đến đâu?

A. Quận 1 đến Bình Thạnh

B. Quận 1 đến quận 7

C. Quận 1 đến Nhà Bè

D. Quận 1 đến Cần Giò

Câu 70: Vùng nào ở Việt Nam là vùng trọng điểm lúa lớn nhất?

A. Duyên hải Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ

B. Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên

C. Đồng bằng sông Hồng và duyên hải miền Trung

D. Đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng

Câu 71: Cây mía được trồng chủ yếu ở đâu?

A. Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, ĐBSCL

B. Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ, ĐHSH, ĐBSCL

C. Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ, ĐBSCL

D. Tây Nguyên, ĐBSCL, ĐBSH, Bắc Trung Bộ

Câu 72: Trung du và miền núi Bắc Bộ bao gồm:

A. 11 tỉnh

B. 15 tỉnh

C. 13 tỉnh

D. 14 tỉnh

Câu 73: Về mặt tự nhiên Trung du và miền núi Bắc Bộ có đặc điểm chung là:

A. chịu sự chi phối sâu sắc của độ cao địa hình.

B. chịu tác động rất lớn của biển.

C. chịu ảnh hưởng sâu sắc của vĩ độ.

D. chịu ảnh hưởng nặng của mạng lưới thủy văn.

Câu 74: Tỉnh nào của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có các đặc điểm: Vừa giáp Trung Quốc, vừa giáp vịnh Bắc Bộ, vừa giáp vùng Đồng bằng sông Hồng ?

A. Bắc Kạn.

B. Bắc Giang.

C. Quảng Ninh.

D. Lạng Sơn.

Câu 75: Về mùa đông khu vực Đông Bắc lạnh hơn Tây Bắc là do:

- A. Gió mùa, địa hình.
- B. Núi cao, nhiều sông.
- C. Thảm thực vật, gió mùa.
- D. Vị trí ven biển và đất.

Câu 76: Khoáng sản có trữ lượng lớn nhất vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. Đồng
- B. Sắt
- C. Đá vôi
- D. Than đá

Câu 77: Đông Bắc là nơi cư chú phổ biến dân tộc:

- A. Tày
- B. Thái
- C. Kinh
- D. Mông

Câu 78: Trong số các tỉnh dưới đây, tỉnh nào nằm ở Tây Bắc?

- A. Lạng Sơn.
- B. Quảng Ninh.
- C. Hoà Bình.
- D. Phú Thọ.

Câu 79: Trong số các nhà máy điện đã và đang xây dựng của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, nhà máy nào sau đây là máy nhiệt điện?

- A. Hoà Bình.
- B. Thác Bà.
- C. Uông Bí.
- D. Sơn La.

Câu 80: Loài gia súc nào của vùng Trung du miền núi Bắc Bộ chiếm tỉ trọng cao nhất so với cả nước?

- A. Bò.
- B. Dê.
- C. Trâu.
- D. Ngựa.

Câu 81: Cây công nghiệp lâu năm quan trọng nhất ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. cà phê
- B. chè
- C. cao su
- D. điều

Câu 82: Các trung tâm kinh tế quan trọng ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. Lào Cai, Điện Biên Phủ, Sơn La, Hòa Bình
- B. Móng Cái, Tuyên Quang, Bắc Giang, Bắc Kan.
- C. Thái Nguyên, Việt Trì, Hạ Long, Lạng Sơn
- D. Cẩm Phả, Cao Bằng, Hà Giang, Uông Bí

Câu 83: Loại nhiên liệu sử dụng cho các nhà máy nhiệt điện ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. Dầu lửa
- B. Khí đốt
- C. Than đá
- D. Than gỗ.

Câu 84: Những thế mạnh kinh tế quan trọng hàng đầu của Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. công nghiệp chế biến lương thực – thực phẩm và phát triển ngành thủy sản
- B. trồng cây lương thực, cây ăn quả và khai thác lâm sản
- C. giao thông vận tải biển và nuôi trồng thủy sản
- D. khai thác khoáng sản và phát triển thủy điện

Câu 85: Các nhà máy thủy điện Sơn La, Hòa Bình nằm trên dòng sông:

- A. Đà
- B. Lô

- C. Gâm
- D. Chảy

Câu 86: Tính đa dạng về cơ cấu sản phẩm nông nghiệp của Trung du và miền núi Bắc Bộ thể hiện ở chỗ có cả:

- A. cây lương thực, cây ăn quả, và cây thực phẩm.
- B. cây công nghiệp, cây ăn quả và cây dược liệu.
- C. cây nhiệt đới, cây cận nhiệt và cả cây ôn đới.**
- D. cây thực phẩm, cây ăn quả và cây công nghiệp.

Câu 87: Di sản thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. Đền Hùng
- B. Tam Đảo
- C. Sa Pa

D. Vịnh Hạ Long

Câu 88: Đồng bằng sông Hồng gồm bao nhiêu tỉnh, thành phố?

- A. 9
- B. 10**
- C. 11
- D. 12

Câu 89: Các tỉnh không thuộc Đồng bằng Sông Hồng là:

- A. Bắc Giang, Lạng Sơn**
- B. Thái Bình, Nam Định
- C. Hà Nam, Ninh Bình
- D. Bắc Ninh, Vĩnh Phúc

Câu 90: Thế mạnh về tự nhiên tạo cho Đồng bằng Sông Hồng có khả năng phát triển mạnh cây vụ đông là:

- A. đất phù sa màu mỡ.
- B. nguồn nước mặt phong phú.
- C. có một mùa đông lạnh.**
- D. địa hình bằng phẳng.

Câu 91: Vùng Đồng bằng Sông Hồng tiếp giáp mấy vùng kinh tế:

- A. 2 vùng**
- B. 3 vùng
- C. 4 vùng
- D. 5 vùng

Câu 92: Tài nguyên quý giá nhất của vùng Đồng bằng sông Hồng là:

- A. Đất feralit
- B. Đất phù sa sông Hồng**
- C. Than nâu và đá vôi
- D. Đất xám, đất mặn

Câu 93: Đồng bằng sông Hồng là đồng bằng châu thổ được bồi đắp bởi phù sa của hệ thống:

- A. sông Hồng và sông Thái Bình**
- B. sông Hồng và sông Đà
- C. sông Hồng và sông Cầu
- D. sông Hồng và sông Lục Nam

Câu 94: Vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta là:

- A. Đồng bằng sông Cửu Long
- B. Đồng bằng sông Hồng**
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ
- D. Bắc Trung Bộ

Câu 95: Tam giác tăng trưởng kinh tế cho vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ là:

- A. Hà Nội, Hải Phòng, Hạ Long**
- B. Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng
- C. Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương
- D. Hà Nội, Bắc Ninh, Vĩnh Yên

Câu 96: Hai trung tâm công nghiệp hàng đầu ở Đồng bằng Sông Hồng là:

- A. Hà Nội và Vĩnh Yên
- B. Hà Nội và Hải Dương
- C. Hà Nội và Hải Phòng**
- D. Hà Nội và Nam Định

Câu 97: Trong nông nghiệp Đồng bằng sông Hồng phát triển mạnh:

- A. chăn nuôi trâu, bò, dê, ngựa.
- B. chăn nuôi gà, vịt, ngan, cừu.
- C. chăn nuôi bò thịt, đánh bắt thủy sản.
- D. **chăn nuôi lợn, bò sữa, gia cầm.**

Câu 98: Hai trung tâm du lịch hàng đầu ở Đồng bằng Sông Hồng là:

- A. Hà Nội và Vĩnh Yên
- B. Hà Nội và Hải Dương
- C. **Hà Nội và Hải Phòng**
- D. Hà Nội và Nam Định

Câu 99: Khu vực Tây Bắc gồm bao nhiêu tỉnh?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. **4**

Câu 100: Trung du và miền núi Bắc Bộ tiếp giáp với vùng kinh tế nào?

- A. Đồng bằng sông Hồng, Nam Trung Bộ
- B. Nam Trung Bộ, Bắc Trung Bộ
- C. Đồng bằng sông Hồng, Tây Nguyên
- D. **Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Hồng**

B. NỘI DUNG TỰ LUẬN

BÀI 17 + 18: SỰ PHÂN HOÁ LÃNH THỔ VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỔ:



- Bao gồm 15 tỉnh thành:

+ Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Bắc Giang, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai

+ Tây Bắc: Hoà Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu

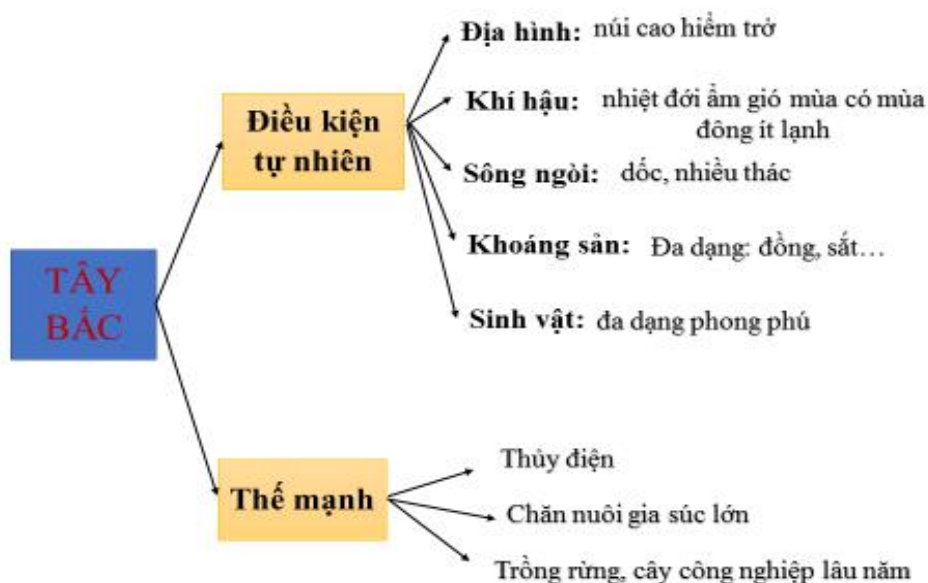
II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN:

1- Đặc điểm: Địa hình cao và bị cắt xẻ mạnh. Khí hậu nhiệt đới có mùa đông lạnh. Khoáng sản nhiều loại, nguồn thủy năng dồi dào.

2- Thuận lợi: Tài nguyên phong phú tạo điều kiện phát triển kinh tế nhiều ngành.

- * Khai thác khoáng sản, thủy điện, nhiệt điện, luyện kim cơ khí.
- * Nền nông nghiệp với cây trồng nhiệt đới, cận nhiệt và ôn đới trên núi cao.
- * Vùng biển vịnh Bắc Bộ với ngành du lịch biển, khai thác, nuôi trồng thủy sản.

So sánh giữa hai tiểu vùng Tây Bắc và Đông Bắc





3- Khó khăn:

- * Địa hình núi cao bị chia cắt giao thông hạn chế.
- * Thời tiết thất thường ảnh hưởng hoạt động nông nghiệp.
- * Khoáng sản trữ lượng nhỏ khó khai thác.
- * Thiên tai xói mòn, sạt lở đất, chất lượng môi trường giảm sút.

IV. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

1/ Công nghiệp:

Thế mạnh:

- Khai thác khoáng sản (khai thác than đá ở Quảng Ninh, sắt ở Thái Nguyên)
- Năng lượng → Thủy điện: Thác Bà, Hòa Bình, Sơn La
 - ↳ Nhiệt điện: Uông Bí
- Luyện kim, cơ khí, hóa chất: Thái Nguyên, Hạ Long, Bắc Giang

Khó khăn hạn chế:

- Khoáng sản trữ lượng nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt khó khai thác.
- Trình độ kỹ thuật của người lao động còn hạn chế.

2/ Nông nghiệp:

Sản phẩm đa dạng nhiệt đới, cận nhiệt và ôn đới trên núi cao, quy mô tương đối tập trung.

Cây trồng: - Lúa, ngô trồng chủ yếu các cánh đồng giữa núi

- Cây công nghiệp, cây ăn quả trồng trung du và đồi thấp chè, vải thiều, mận, đào...
- Cây dược liệu: hồi, tam thất, đỗ trọng... Hoa, hạt giống, rau vụ đông trồng ở Sapa
- Nghề rừng phát triển mạnh theo hướng nông - lâm kết hợp.

Chăn nuôi: Gia súc ở các đồng cỏ tự nhiên, đặc biệt đàn Trâu chiếm 1/2 cả nước, nuôi trồng thủy sản...

Khó khăn: Thiếu quy hoạch, chưa chủ động thị trường, thiếu cơ sở chế biến.

3/ Dịch vụ:

Giao thông thương mại: cụm cảng Quảng Ninh, khu kinh tế cửa khẩu.

Du lịch: → Sinh thái: Vịnh Hạ Long, Sapa, Tam Đảo...

↘ Nhân văn: Đền Hùng, Pắc Bó, Tân Trào...

IV. CÁC TRUNG TÂM KINH TẾ: Thái Nguyên, Việt Trì, Lạng Sơn, Hạ long. Cửa khẩu Móng Cái, Hữu Nghị, Lào Cai.

BÀI 20 + 21: ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỔ:

- Vùng Đồng bằng sông Hồng gồm đồng bằng châu thổ sông Hồng, dải đất rìa trung du và vịnh Bắc Bộ.
- 9 tỉnh thành: Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình.
- Tiếp giáp với Bắc Trung Bộ, Trung du và miền núi Bắc Bộ, vịnh Bắc Bộ (Biển Đông)
- Có thủ đô Hà Nội là đầu mối giao thông, trung tâm kinh tế khoa học công nghệ.
- Vị trí nằm trong vùng kinh tế trọng điểm, thuận lợi giao lưu kinh tế xã hội với các vùng.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN:

1- Đặc điểm:

- * Địa hình: đồng bằng châu thổ rộng thứ hai cả nước. Đất phù sa màu mỡ (chiếm 70% diện tích đất nông nghiệp)
- * Khí hậu: Nhiệt đới có mùa đông lạnh, nguồn nước tưới dồi dào.
- * Vịnh Bắc Bộ giàu tiềm năng, khoáng sản giá trị: Đá vôi, sét cao lanh, khí tự nhiên, than nâu.

2- Thuận lợi:

- * Đất phù sa màu mỡ và khí hậu nhiệt đới có mùa đông lạnh thuận lợi trồng lúa nước, thâm canh tăng vụ trồng cây ưa lạnh.
- * Vùng biển vịnh Bắc Bộ phát triển du lịch biển, khai thác, nuôi trồng thủy sản và cảng biển.

3- Khó khăn:

- * Thời tiết thất thường, thiên tai bão, lũ lụt, chất lượng môi trường giảm sút.

IV. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

1- Công nghiệp:

- * Hình thành sớm và phát triển mạnh trong thời kỳ công nghiệp hóa.
- * Giá trị sản xuất công nghiệp tăng mạnh, năm 2002 chiếm 21% GDP công nghiệp cả nước (năm 2007 là 23%)
- * Tỷ trọng khu vực công nghiệp và xây dựng tăng nhanh trong cơ cấu GDP của vùng.
- * Các ngành công nghiệp trọng điểm: công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng, sản xuất vật liệu xây dựng.
- * Sản phẩm công nghiệp quan trọng: máy công cụ, động cơ điện, phương tiện giao thông, thiết bị điện tử, hàng tiêu dùng . . .

2- Nông nghiệp:

* *Trồng trọt*: Đứng thứ hai cả nước về diện tích, sản lượng lương thực.

Năng suất lúa cao nhất nước nhờ trình độ thâm canh cao, cơ sở hạ tầng hoàn thiện.

Vụ đông với nhiều cây ưa lạnh đã trở thành vụ sản xuất chính ở một số địa phương.

* *Chăn nuôi*: Lợn chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cả nước, nuôi bò sữa, nuôi trồng thủy sản, gia cầm đang được chú ý phát triển.

3- Dịch vụ:

* Giao thông phát triển sôi động, tạo điều kiện phát triển du lịch.

* Hà Nội, Hải Phòng là hai đầu mối giao thông quan trọng, hai trung tâm du lịch lớn.

* Bưu chính viễn thông phát triển mạnh.

IV. CÁC TRUNG TÂM KINH TẾ VÀ VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM:

* Hai trung tâm kinh tế lớn nhất là Hà Nội, Hải Phòng.

* Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế cả hai vùng: Đồng bằng sông Hồng, Trung du - miền núi Bắc Bộ.

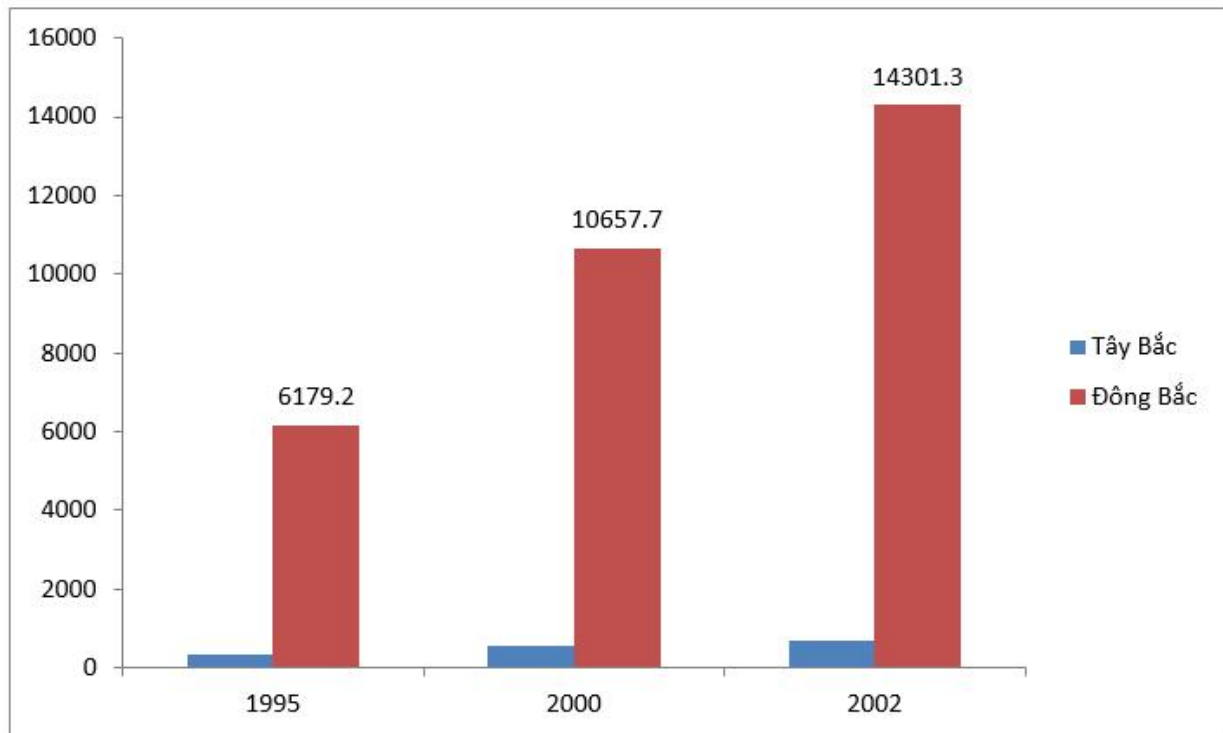
C. THỰC HÀNH: VẼ BIỂU ĐỒ CỘT

Dựa vào bảng số liệu dưới đây, hãy vẽ biểu đồ cột và nhận xét về giá trị sản xuất công nghiệp ở hai tiểu vùng Đông Bắc và Tây Bắc

Bảng giá trị sản xuất công nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ (tỉ đồng)

Năm Tiểu vùng	1995	2000	2002
Tây Bắc	320,5	541,1	696,2
Đông Bắc	6179,2	10657,7	14301,3

Biểu đồ giá trị sản xuất công nghiệp ở hai tiểu vùng Đông Bắc và Tây Bắc giai đoạn 1995 – 2002.



- Nhận xét:

+ Tiểu vùng Đông Bắc có giá trị sản xuất công nghiệp cao hơn Tây Bắc.

+ Từ năm 1995 đến năm 2002, giá trị sản xuất công nghiệp của Đông Bắc và Tây Bắc đều tăng. Giá trị sản xuất công nghiệp của tiểu vùng Đông Bắc tăng 2,3 lần, giá trị sản xuất công nghiệp của tiểu vùng Tây Bắc tăng 2,2 lần.

(Lưu ý: Không sử dụng màu sắc kí hiệu trong vẽ biểu đồ nha)

ÔN TẬP HỌC KÌ I – GDCD 9

NĂM HỌC 2021-2022

Bài 1: CHÍ CÔNG VÔ TƯ

- Hiểu được thế nào là chí công vô tư, những biểu hiện của chí công vô tư, vì sao cần phải có chí công vô tư.
- Đồng tình ủng hộ, biết quý trọng những hành vi thể hiện chí công vô tư, phê phán phản đối những hành vi tư lợi, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

Tình huống:

Loan và Thảo được cô chủ nhiệm giao nhiệm vụ dẫn chương trình cho Đại hội Chi đội. Theo kế hoạch, trước hôm đại hội, hai bạn phải khớp chương trình với nhau, nhưng vì Thảo đang giận Loan (Loan đã ghi tên Thảo vào sổ theo dõi - Loan là tổ trưởng của Thảo) nên Thảo đã không đến làm việc cùng Loan. Câu hỏi:

a / Em tán thành hay không tán thành cách xử sự của bạn Thảo ? Vì sao ?

b/ Nếu là Loan, em sẽ làm gì trong tình huống ấy ?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: TỰ CHỦ

- Nêu được biểu hiện của người có tính tự chủ.
- Vì sao con người cần có tính tự chủ.
- Biết tôn trọng người sống tự chủ, biết rèn luyện tính tự chủ trong học tập và cuộc sống

Tình huống:

Chủ nhật, Hằng được mẹ cho đi chơi phố. Qua các cửa hiệu có nhiều quần áo mới đúng mốt, bộ nào Hằng cũng thích. Em đòi mẹ mua hết bộ này đến bộ khác làm mẹ rất bức mình. Buổi đi chơi phố mất vui.

a/ Em hãy nhận xét việc làm của Hằng? Giải thích?

b/ Người tự chủ là người như thế nào trong cuộc sống?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: DÂN CHỦ VÀ KỈ LUẬT

- Hiểu được thế nào là dân chủ, kỉ luật; biểu hiện của dân chủ kỉ luật; ý nghĩa của dân chủ kỉ luật trong nhà trường và xã hội .
- Biết thực hiện quyền dân chủ và chấp hành tốt kỉ luật của tập thể
- Có ý thức tự giác rèn luyện tính kỉ luật phát huy dân chủ trong học tập và các hoạt động khác.

Tình huống:

Nhiều người khi đi du lịch thăm di tích lịch sử, cảnh quan thiên nhiên đẹp... thích viết, vẽ bậy, sờ tay các hiện vật hoặc ồn ào, xả rác gây ô nhiễm môi trường. Em nhận xét như thế nào về các hành vi trên? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4: BẢO VỆ HOÀ BÌNH

- Hiểu được giá trị của hoà bình và hậu quả từ chiến tranh, từ đó thấy được trách nhiệm bảo vệ hoà bình chống chiến tranh của toàn nhân loại.
- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động vì hoà bình, chống chiến tranh do lớp trường địa phương tổ chức
- Biết cư xử với bạn bè và mọi người xung quanh một cách hoà nhã thân thiện

Tình huống:

Ngày 16/7/1999, Hà Nội là thành phố đầu tiên của khu vực châu Á vinh dự được UNESCO trao tặng danh hiệu Thành phố vì hòa bình. Đây là sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế về những thành tựu nổi bật của Thủ đô trong công cuộc đổi mới, cũng như khát vọng về hòa bình của Nhân dân Việt Nam.

a/ Khi đọc thông tin trên, em có cảm xúc như thế nào?

b/ Với niềm tự hào trên, là học sinh Việt Nam, em sẽ giúp đỡ các bạn nước ngoài đến du lịch, học tập nước ta như thế nào ?

Ghi chú: Để được UNESCO chọn là một trong năm thành phố tiêu biểu trên thế giới, đại diện cho khu vực châu Á-Thái Bình Dương nhận Giải thưởng UNESCO “Thành phố vì hòa bình” năm 1999, Hà Nội đã phải đáp ứng 4 tiêu chí đề ra là: Sự bình đẳng trong cộng đồng; xây dựng đô thị; giữ gìn môi trường sống; thúc đẩy phát triển văn hóa-giáo dục, chăm lo giáo dục công dân và thể hệ trẻ.

Chủ đề (bài 5, bài 6): HỮU NGHỊ VÀ HỢP TÁC TOÀN CẦU

▪ **Bài 5: Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới**

▪ **Bài 6: Hợp tác cùng phát triển**

- Hiểu về khái niệm, ý nghĩa và biểu hiện trong bài 5 và bài 6
- Hiểu cơ bản về Chính sách ngoại giao, hợp tác Nhà nước ta
- Tôn trọng, thân thiện với người nước ngoài khi gặp gỡ, tiếp xúc.
- Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với khả năng của bản thân.

Tình huống:

Sau 10 năm chờ đợi, bóng đá Việt Nam có được vinh quang ở giải đấu số 1 Đông Nam Á vượt qua nhiều đối thủ mạnh để lên ngôi vô địch AFF cup 2018.

a/ Có được thành tích đáng tự hào này là nhờ vào đâu? Vì sao?

b/ Từ câu chuyện trên, em hãy liên hệ bản thân mình muốn đạt hiệu quả trong học tập, em cần làm gì?

Bài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC

- Hiểu được khái niệm truyền thống tốt đẹp dân tộc là gì?
- Nêu được các truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam
- Biết được vì sao phải kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc
- Biết giữ gìn, bảo vệ, phát huy truyền thống tốt đẹp dân tộc và vận động mọi người cùng chung tay

Tình huống:

Thứ 7, Hoa đến nhà Lan chơi, thấy Lan đang mài miết xem một vở chèo đang trình chiếu trên tivi, Hoa liền bảo: “Bạn lạc hậu quá, thời nay ai còn xem các vở tuồng hát chèo nhàm chán này nữa!”. Em hãy vận dụng kiến thức đã học để trả lời tình huống trên :

a/ Hoa nói như vậy là đúng hay sai? Vì sao?

b/ Em đánh giá như thế nào về việc giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc ở thanh thiếu niên hiện nay?

.....

.....

.....

.....

.....

Chủ đề (bài 8, bài 9): PHẨM CHẤT NGƯỜI LAO ĐỘNG THỜI KÌ CNH-HĐH

– Hiểu được khái niệm Năng động, sáng tạo và Làm việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả

– Nêu được biểu hiện Năng động, sáng tạo và Làm việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả

– Hiểu được ý nghĩa của làm việc có Năng động, sáng tạo và Làm việc có Năng suất, chất lượng và hiệu quả

– Nêu được các yếu tố cần thiết để làm việc có Năng động, sáng tạo và Làm việc có Năng suất, chất lượng và hiệu quả

– HS biết tự đánh giá hành vi của bản thân và của người khác về những biểu hiện năng động, sáng tạo; phân biệt được việc làm nào có năng suất, chất lượng, hiệu quả.

Tình huống 1:

Trong hoạt động thể dục thể thao, có người cho rằng muốn đoạt được giải, chỉ cần có sức khỏe thật tốt là được, không có gì phải sáng tạo, nếu có thì chỉ trong cuộc đấu cờ vua hoặc cờ tướng mà thôi.

a/ Nhận định trên đúng hay sai? Vì sao?

b/ Vì sao nói trong thời đại CNH-HĐH ngày nay rất cần những người năng động, sáng tạo, làm việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả?

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2:

Cuối năm học, để chuẩn bị cho nội dung ôn tập tất cả các môn, Nam bàn với các bạn trong lớp : “Muốn ôn thi đỡ vất vả, cần chia ra mỗi người làm đáp án một môn, rồi mang đến trao đổi với nhau. Làm như vậy, khi thầy cô giáo kiểm tra, ai cũng đủ đáp án”. Nghe vậy, nhiều bạn khen đó là cách làm hay, vừa năng suất, vừa có chất lượng mà lại nhàn thân.

a/ Em có tán thành cách làm đó không? Vì sao?

b/ Em có ý kiến như thế nào để việc ôn thi của em và các bạn có hiệu quả hơn?

.....

.....

.....

.....

.....

Chủ đề : NGƯỜI TIÊU DÙNG THÔNG MINH

- Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của việc tiêu dùng thông minh
- Phân biệt được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh
- Nêu được các cách tiêu dùng thông minh
- Thực hiện được tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể
- Khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh

Tình huống 1:

Anh Vinh – chủ một cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng tại Hà Nội quyết định tìm mua một chiếc ô tô đầu tiên của mình với mục đích vừa để phục vụ kinh doanh vừa để phục vụ nhu cầu cá nhân và gia đình với chi tiêu 600 triệu. Sau khi nghiên cứu và tham khảo ý kiến từ người thân, bạn bè, nhân viên bán ô tô, anh Vinh băn khoăn vì chiếc xe nào cũng hợp ý mà quên mục đích ban đầu. Cuối cùng anh quyết định vay thêm tiền mua một chiếc xe hiện đại, mới ra với mức giá 900 triệu.

a/ Em nhận xét như thế nào về hành vi tiêu dùng của anh Vinh? Tại sao?

b/ Để là người tiêu dùng thông minh, chúng ta cần chú ý những điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2:

Lan và mẹ đi sắm tết, đón xuân 2022 với kế hoạch rất chi tiết: mỗi người 1 bộ đồ xuân, bánh mứt, trái cây và một số món khác... Nhưng khi bước vào siêu thị, gian hàng nào cũng có khuyến mãi, cũng đẹp và hấp dẫn làm Lan và mẹ cứ chần chừ chọn lựa và mua nhiều. Kết quả là thâm hụt mà vẫn thiếu rất nhiều.

a/ Em nhận xét như thế nào về hành vi tiêu dùng của anh Lan và mẹ? Tại sao?

b/ Để là người tiêu dùng thông minh, chúng ta cần chú ý những điều gì?

.....

.....

.....

.....

.....

--- KẾT THÚC ---